

Số: 71/CV-A7

TPHCM, ngày 20 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC K HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- 1. Tên Công ty:** Công ty Cổ phần Tập Đoàn Alpha Seven
- 2. Mã chứng khoán:** DL1
- 3. Địa chỉ trụ sở chính:** Lô I3-6, Đường N2, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành Phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
- 4. Điện thoại:** 028 3736 7187      Fax: 028 3736 7187
- 5. Người thực hiện công bố thông tin:** Nguyễn Đình Trạc
- 6. Nội dung thông tin công bố:**

Công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

**7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ hồ sơ:**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/04/2022 tại đường dẫn:

⇒ <https://www.a7group.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**NGUYỄN ĐÌNH TRẠC**

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát**

**Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Tên tiếng nước ngoài: ALPHA SEVEN GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: ALPHA 7 GROUP

Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp số: 5900437257

Vốn điều lệ: 1.062.360.940.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.062.360.940.000 đồng

Trụ sở chính: Lô I3-6, Đường N2, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành Phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 3736 7187

Fax: 028 3736 7187

Website: <http://www.a7group.vn>

Email: [info@a7group.vn](mailto:info@a7group.vn)

Mã chứng khoán: DL1

#### **Quá trình hình thành và phát triển**

##### ***Việc thành lập***

- Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven) - tiền thân là Chi nhánh Bến xe Liên tỉnh Đức Long Gia Lai thuộc Xí nghiệp Tư doanh Đức Long Gia Lai, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3911000152 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp ngày 20/12/2005;

- Ngày 07/11/2006, Sở Giao thông Vận tải tỉnh Gia Lai đã ban hành Quyết định số 61/QĐ-SGTVT V/v xếp loại Bến xe Liên tỉnh Đức Long Gia Lai đạt tiêu chuẩn Bến xe Loại I;

- Công ty chính thức được thành lập và hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3903000170 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 21/12/2007, được thay đổi lần thứ 21 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5900437257 vào ngày 08/03/2022, tăng vốn điều lệ từ 168.924.880.000 đồng lên 1.062.360.940.000 đồng;

- Ngày 29/10/2009, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai đã được UBCKNN chấp thuận trở thành công ty đại chúng;

- Công ty đã thực hiện niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 27/2010/GCNCP-VSD-4 ngày 28/01/2010 với mã chứng khoán DL1, ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu là ngày 10/03/2010;

- Ngày 12/08/2020, Công ty thay đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Năng lượng Tái tạo Việt Nam và chuyển địa chỉ trụ sở chính về 120 Trần Phú, Phường Diên Hồng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai;

- Ngày 20/07/2021, Công ty thay đổi thành tên Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven và chuyển địa chỉ trụ sở chính về Lô I3-6, Đường N2, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành Phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

#### Quá trình tăng vốn điều lệ

STT	Thời gian	Vốn điều lệ (Đồng)	Phương thức
1.	Ngày 21/12/2007	9.500.000.000	Góp vốn thành lập công ty.
2.	Ngày 16/10/2009	15.000.000.000	Phát hành riêng lẻ thêm 5,5 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ lên 15,0 tỷ đồng.
3.	Ngày 02/12/2010	18.000.000.000	Chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2009 là 300.000 Cổ phiếu tương đương với 3 tỷ đồng.
4.	Ngày 16/01/2012	20.699.940.000	Chia cổ tức bằng cổ phiếu năm 2010 là 269.994 cổ phiếu tương đương với 2.699.940.000 đồng.
5.	Ngày 06/12/2012	24.839.360.000	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2011 là 413.942 cổ phiếu tương đương với 4.139.420.000 đồng.
6.	Ngày 15/11/2013	28.564.540.000	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2012 là 372.590 cổ phiếu tương đương với 3.725.900.000 đồng.
7.	Ngày 12/12/2014	31.420.260.000	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2013 là 285.572 cổ phiếu tương đương với 2.855.720.000 đồng.

STT	Thời gian	Vốn điều lệ (Đồng)	Phương thức
8.	Ngày 01/04/2016	152.186.560.000	Phát hành 12.076.630 cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi với Công ty CP khoáng sản và luyện kim Tây Nguyên tương đương với 120.766.300.000 đồng.
9.	Ngày 29/07/2016	168.924.880.000	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2015 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là 1.673.832 cổ phiếu tương đương 16.738.320.000 đồng.
10.	Ngày 23/11/2017	1.011.773.530.000	Số lượng chào bán cổ phiếu ra công chúng đã phân phối: 84.284.865 cổ phiếu, chiếm 99,79% tổng số cổ phiếu được phép chào bán. Số tiền thu được từ việc bán cổ phiếu 842.848.650 đồng tăng vốn điều lệ từ 168.924.880.000 đồng lên 1.011.773.530.000 đồng.
11.	Ngày 08/03/2022	1.062.360.940.000	Phát hành 5.058.867 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020. Tăng vốn điều lệ từ 1.011.773.530.000 đồng lên 1.062.360.940.000 đồng.

**Các sự kiện khác gắn với lịch sử hình thành và phát triển của Công ty**

**Đợt 1: Góp vốn thành lập Công ty**

- Căn cứ Biên bản họp cổ đông sáng lập ngày 29/11/2007 về việc thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai;
- Số vốn góp: 9.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín tỷ năm trăm triệu đồng).
- Số cổ đông sáng lập: 04 cổ đông
- Vốn điều lệ: 9.500.000.000 đồng
- Trong đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai góp 8,2 tỷ đồng bằng giá trị tài sản thuộc Bến xe Đức Long Gia Lai theo Biên bản góp vốn ngày 08/01/2007 (không bao gồm giá trị quyền sử dụng đất).

**Đợt 2: Phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ lên 15 tỷ đồng**

- Căn cứ Nghị quyết ĐHCD thường niên năm 2009 ngày 15/09/2009 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai.

- Số cổ phần phát hành: 5.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ năm trăm triệu đồng).

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ (cho 94 cổ đông)
- Đối tượng phát hành:

**CBCNV Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai**

- ✓ Số lượng: 337.200 cổ phần.
- ✓ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- ✓ Số lượng cổ đông: 35 người.

**CBCNV Công ty:**

- ✓ Số lượng: 55.000 cổ phần.
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- ✓ Số lượng cổ đông: 48 người.

**Nhà đầu tư khác:**

- ✓ Số lượng: 157.800 cổ phần.
- ✓ Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- ✓ Số lượng cổ đông: 11 người.

- **Vốn điều lệ sau phát hành:** 15.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng)

**Đợt 3: Chia cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu:** Với tỷ lệ 10:2 nhằm tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 18 tỷ đồng.

**Niêm yết:**

- Ngày 10/03/2010, Công ty chính thức niêm yết 1.500.000 cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội (HNX) với mã Chứng khoán là DL1.
- Ngày 02/12/2010, ngày giao dịch đầu tiên của 300.000 Cổ phiếu chia cổ tức để tăng vốn điều lệ Công ty lên 18 tỷ đồng.

**Đợt 4: Chia cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu:** Với tỷ lệ 20:3 nhằm tăng vốn điều lệ từ 18 tỷ lên 20.699.940.000 VND.

**Đợt 5: Chia trả cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu:** Với tỷ lệ 10:2 nhằm tăng vốn điều lệ từ 20.699.940.000 VND lên 24.839.360.000 đồng.

**Đợt 6: Chia cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu:** Với tỷ lệ 20:3 nhằm tăng vốn điều lệ từ 24.839.360.000 đồng lên 28.564.540.000 đồng.

**Đợt 7: Chia cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu:** Với tỷ lệ 10:1 nhằm tăng vốn điều lệ 28.564.540.000 từ đồng lên 31.420.260.000 đồng.

**Đợt 8: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi cổ phần:**

- Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015 số 01-NQ-ĐHCĐ ngày 29/05/2015 và Nghị quyết ĐHCĐ số 02-NQ-ĐHCĐ ngày 26/10/2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai

- Số cổ phiếu phát hành: 12.076.630 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng một năm.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ.
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ để hoán đổi cổ phần.
- Đối tượng phát hành:

**Công ty Cổ phần Khoáng sản và luyện kim Tây Nguyên**

- ✓ Số lượng: 12.076.630 cổ phần.
- ✓ Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng một năm.
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- ✓ Số lượng cổ đông: 16 người.

- **Vốn điều lệ sau phát hành:** 152.816.560.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi hai tỷ, tám trăm mười sáu triệu, năm trăm sáu mươi ngàn đồng).

**Đợt 9: Chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn thặng dư cho Cổ đông hiện hữu:**

- Chia cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu: Với tỷ lệ 100:5,5
- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn thặng dư cho Cổ đông hiện hữu: Với tỷ lệ 100:5,5
- Nhằm tăng vốn điều lệ từ 152.816.560.000 đồng lên 168.924.880.000 đồng.

**Đợt 10: Số lượng chào bán cổ phiếu ra công chúng đã phân phối: 84.284.865 cổ phiếu, chiếm 99,79% tổng số cổ phiếu được phép chào bán.**

- Số tiền thu được từ việc bán cổ phiếu 842.848.650.000 đồng. Tăng vốn điều lệ từ 168.924.880.000 đồng lên đồng 1.011.773.530.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu từ đợt chào bán dùng để mở rộng thêm hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

✓ Mua lại vốn góp Công ty TNHH SX-TM-DV Đồng Phú Hưng: 197.573.800.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 98,787%.

✓ Mua lại vốn góp Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Vạn Gia Long 645.274.850.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 98%.

**Đợt 11:** Ngày 17/01/2022, thành lập chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven – Chi nhánh Gia Lai; địa chỉ: 43 Lý Nam Đế, Phường Trà Bá, TP Pleiku, Gia Lai. Ngành nghề kinh doanh theo ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven.

**Đợt 12:** Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 số 01-NQ-ĐHCĐ ngày 26/06/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020.

- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 5%
- Tăng vốn điều lệ từ 1.011.773.530.000 đồng lên 1.062.360.940.000 đồng.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### a) Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất điện

*Chi tiết: Sản xuất điện gió, điện mặt trời*

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Vận tải hành khách đường bộ khác

*Chi tiết: Vận tải hành khách theo tuyến cố định*

- Dịch vụ ăn uống khác
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe

buýt)

*Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng*

- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê

*Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh cơ sở hạ tầng và các dịch vụ có liên quan trong khu công nghiệp, khu đô thị; Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, nhà ở*

- Bán buôn tổng hợp

*Chi tiết: Buôn bán hàng tiêu dùng (ngoại trừ hàng hóa theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công Thương)*

- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống

*Chi tiết: Mua bán thức ăn gia súc, Bán buôn nông sản (trừ mù cao su)(không hoạt động tại trụ sở chính)(Ngoại trừ hàng hóa theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương)*

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại

*Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, đồng, chì, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm.*

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

*Bán buôn tre, nứa. Bán buôn vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (trừ gỗ)*

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản

*Chi tiết: Sản xuất thức ăn gia súc*

- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu

*Chi tiết: Mua bán phân bón Bán buôn cao su thành phẩm*

- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
- Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá
- Chuẩn bị mặt bằng

*(không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)*

- Lắp đặt hệ thống điện

*không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở*

- Bán buôn thực phẩm

*Chi tiết: Bán buôn cà phê*

- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh

*(Ngoại trừ hàng hóa theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương)*

- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh

*(Ngoại trừ hàng hóa theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương)*

- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất  
(không hoạt động đấu giá)

- Hoạt động thiết kế chuyên dụng

*Chi tiết: Trang trí nội thất*



- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp

*Chi tiết: Chăn nuôi (không hoạt động tại trụ sở)*

- Nuôi trồng thủy sản nội địa

*Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản (Không hoạt động tại trụ sở)*

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu

*Chi tiết: Dịch vụ thương mại*

- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu

*Chi tiết: Chế biến thực phẩm (trừ chế biến thực phẩm tươi sống)*

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

*Chi tiết: Hoạt động của cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu Hoạt động của các ngành đường thủy*

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ

*Chi tiết: Đầu tư xây dựng các bến bãi tại các tỉnh, thành phố trong cả nước; Dịch vụ bến xe, bãi đỗ xe*

- Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành
- Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh
- Xây dựng công trình giao thông đường bộ

*Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ, đầu tư xây dựng công trình giao thông (theo hình thức BOT và BT)*

- Xây dựng nhà để ở

*Chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp*

- Xây dựng nhà không để ở

*Chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp*

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

*Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật*

- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
- Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp
- Trồng cây lâu năm khác

*Chi tiết: Trồng cây công nghiệp*

- Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa

*Chi tiết: Đại lý mua bán ký gửi hàng hóa*

- Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)

*Chi tiết: May thêu công nghiệp*

- Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu

*Chi tiết: Dệt các loại dây phục vụ ngành may như: Dây luồn áo, dây cột giày, dây lõi để dệt dây khóa kéo*

- Xây dựng công trình điện
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước

*Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi*

- Xây dựng công trình thủy
- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

*Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông, công trình điện, cơ sở hạ tầng ...*

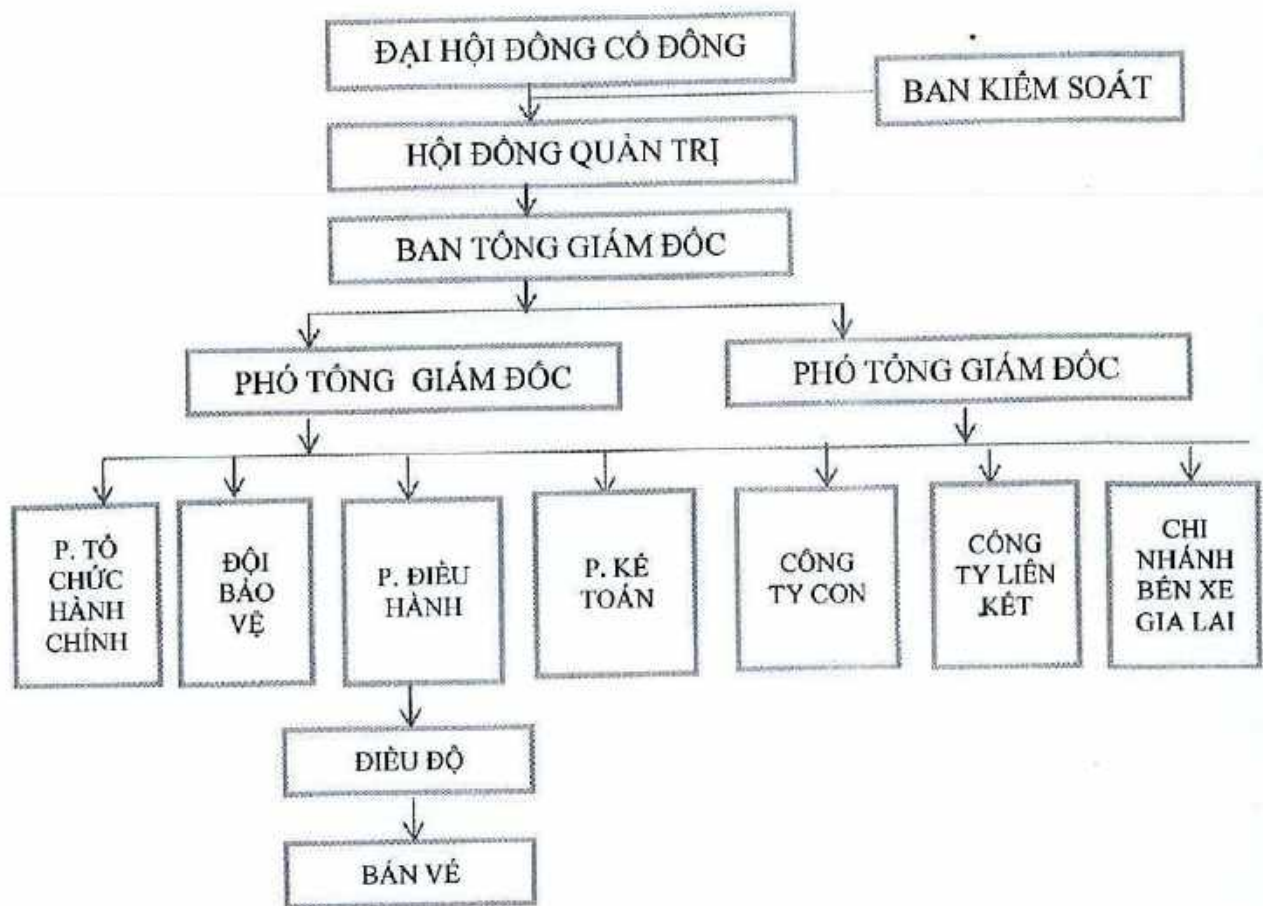
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển. Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị trong xây dựng

#### **b) Địa bàn kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh được thực hiện chủ yếu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.**

#### **a) Mô hình quản trị - Cơ cấu bộ máy quản lý**



### Mô hình quản trị

Hiện tại, Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven đang áp dụng theo mô hình tổ chức công ty cổ phần gồm có Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

#### Cơ cấu bộ máy quản lý

- **Đại hội đồng cổ đông**

Gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị gồm từ 5 đến 11 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý của công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị bầu 01 thành viên Hội đồng quản trị làm Chủ tịch.

#### Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:

- Lập chương trình kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Chuẩn bị chương trình nội dung tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập và chủ tọa cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Quyền và các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

**Các thành viên Hội đồng quản trị gồm:**

- ✓ Ông: Đoàn Nguyên Tiêu – Chủ tịch HĐQT
- ✓ Ông: Bùi Minh Đức – Thành viên HĐQT độc lập
- ✓ Ông: Lee Tong Hun – Thành viên HĐQT không điều hành
- ✓ Ông: Nguyễn Đình Trạc – Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc (bỏ nhiệm 26/6/2021)
- ✓ Ông: Đặng Văn Hậu – Thành viên HĐQT không điều hành (bỏ nhiệm 26/06/2021)
- ✓ Ông Nguyễn Tường Cột - Thành viên HĐQT (miễn nhiệm 26/06/2021)
- ✓ Ông Nguyễn Tuyên - Thành viên HĐQT (miễn nhiệm 26/06/2021)

• **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát hiện có 03 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra.

**Thành viên Ban kiểm soát trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.**

Thành viên Ban kiểm soát của công ty gồm:

Ông Võ Sỹ Việt – Trưởng ban

Bà Trần Thị Kim Cúc – Thành viên

Bà Trần Bửu Kiều – Thành viên

- Trong thời gian đương nhiệm chức vụ, các thành viên Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ trong Công ty để các thành viên Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao.

- Tháng 06/2021, các thành viên Ban kiểm soát vì có việc cá nhân nên không thể tiếp tục đồng hành cùng công ty trong việc kiểm soát và phối hợp cùng Hội đồng quản trị

trong các công việc tiếp theo. Do đó, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đã miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên ban kiểm soát để phù hợp với quy định pháp luật.

### **Bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023**

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 diễn ra ngày 26/06/2021 đã bầu các thành viên Ban kiểm soát như sau:

Ông Đỗ Thành Nhân – Trưởng ban

Bà Vũ Thị Hải – Thành viên

Bà Hồ Thị Mỹ Trinh – Thành viên

#### **b) Các công ty con, công ty liên kết**

##### **❖ Danh sách các Công ty con được hợp nhất**

###### **➤ Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 43 Lý Nam Đế, Phường Trà Bá, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai.

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty: Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Không mua bán gỗ); Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Mua bán phân bón); Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 80%.
- Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 80%.
- Tình trạng hoạt động: không còn là công ty con kể từ ngày 04/11/2021.

###### **➤ Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen**

- Địa chỉ trụ sở chính: Lô I3-6, Đường N2, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành Phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

- Hoạt động kinh doanh chính của công ty: Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng, sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra định hướng và điều khiển, sản xuất linh kiện điện tử.

- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 100%.
- Quyền biểu quyết của Công ty mẹ: 100%.
- Tình trạng hoạt động: Công ty con kể từ ngày 15/10/2021

##### **❖ Danh sách công ty liên kết**

###### **➤ Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vạn Gia Long**

- Địa chỉ trụ sở chính: 149 – 151 Đường 9A, Khu dân cư Trung Sơn, huyện Bình Chánh, TPHCM

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét, chuẩn bị mặt bằng, xây dựng nhà các loại, xây dựng công trình đường sắt và đường bộ, lắp đặt hệ thống điện; Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất; Hoạt động thiết kế chuyên dụng, bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Trồng rừng và chăm sóc rừng, trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh; Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ, sản xuất sản phẩm từ tre nứa, rom, rạ và vật liệu tẻ bện; Bán buôn nông, lâm nguyên liệu (từ tre gỗ, nứa, động vật sống); Bán buôn chuyên kinh doanh khác chưa được phân vào đâu; Khai thác gỗ, bán lẻ lương thực, thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh; nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động, bán buôn thực phẩm.

- Vốn điều lệ: 800.000.000.000 đồng.

- Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 49%.

- Tình trạng hoạt động: công ty liên kết, đang hoạt động.

➤ **Công ty Cổ phần Điện mặt trời DLG Ninh Thuận**

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Quán Thè 1, Xã Phước Minh, Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Đầu tư xây dựng các công trình năng lượng Điện mặt trời. Điện gió lớn, vừa và nhỏ. Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng. Chuẩn bị mặt bằng. Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình Đường bộ. Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Lắp đặt hệ thống điện.

- Vốn điều lệ: 210.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 50%.

- Tình trạng hoạt động: công ty liên kết, đang hoạt động.

➤ **Công ty cổ phần BOT&BT Đức Long Đắk Nông**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 04 Điện Biên Phủ, Thành Phố Gia Nghĩa, Tỉnh Đắk Nông

- Hoạt động chính của công ty: Đầu tư xây dựng công trình giao thông

- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ: 29%.

- Tình trạng hoạt động: Đang hoạt động, trở thành công ty liên kết từ ngày 01/11/2021.

#### **4. Định hướng phát triển**

Công ty cổ phần Alpha Seven luôn hoạt động với phương châm hướng đến tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, đồng thời đảm bảo được các lợi ích của cán bộ, công nhân viên của Công ty. Hướng đến tương lai, Công ty tập trung phát triển kinh doanh các lĩnh vực chính gồm (i) dịch vụ bến xe – bãi đỗ, (ii) năng lượng tái tạo, (iii) bất động sản và (iv) sản xuất thiết bị linh kiện điện tử. Với định hướng phát triển kinh doanh trên, trong năm 2021, Công ty đã nhận chuyển nhượng 100% phần vốn góp tại Công ty TNHH Điện tử DLG ANSEN, mua lại 29% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần BOT & BT Đức Long Đắc Nông và 99% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Đức Long Gia Lai. Với những vướng mắc về thủ tục pháp lý khi triển khai dự án bất động sản trong giai đoạn hiện nay, Công ty định hướng trong giai đoạn tới sắp xếp lại công tác tổ chức - nhân sự, thay đổi bộ máy điều hành, tuyển dụng các nhân sự có chất lượng, rà soát công tác tư vấn thiết kế, hoàn thiện thủ tục đất đai và thủ tục đầu tư - xây dựng các dự án bất động sản tại thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục thi công và bán hàng. Về lĩnh vực linh kiện điện tử thì duy trì khách hàng hiện có, tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo: hiện Công ty đã và đang triển khai thực hiện các dự án năng lượng tái tạo điện gió và điện mặt trời trên địa bàn các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên do đó trong thời gian tới Công ty tiếp tục tập trung phát triển ở địa bàn này nhằm tận dụng tối đa những ưu thế hiện có.

##### **a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận các chỉ tiêu của năm 2022 và các năm tiếp theo do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong sản xuất kinh doanh
- Không ngừng nâng cao lợi ích của các Cổ đông
- Tăng tích lũy, phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty
- Thực hiện tốt nghĩa vụ với nhà nước, góp phần phát triển kinh tế địa phương và xây dựng đất nước.
- Duy trì và phát triển các ngành nghề hiện có, đồng thời liên doanh liên kết, mua bán sáp nhập, hợp tác đầu tư với các đối tác để phát triển các dự án theo định hướng phát triển của Công ty.
- Công ty củng cố ban lãnh đạo và đội ngũ nhân sự để tất cả cùng đi đúng hướng. Mời gọi các nhân sự có trình độ chuyên môn cao, có khả năng kết nối, kêu gọi đầu tư vào các chức danh thành viên HĐQT, Ban điều hành để đủ sức thực hiện yêu cầu nhiệm vụ đổi mới của Công ty trong nhiệm kỳ 2018 - 2023.

##### **b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

**Đầu tư dự án năng lượng tái tạo:** Lĩnh vực năng lượng tái tạo hoàn toàn không gây ô nhiễm môi trường. Các dự án điện gió thực sự mang lại nhiều lợi ích. Ngoài việc

dem lại lợi nhuận cho nhà đầu tư thì các dự án này sẽ đóng góp đáng kể cho ngân sách địa phương, tạo việc làm, tăng cường nguồn điện cho lưới điện khu vực, cải thiện điện áp và tăng thêm độ an toàn cung cấp điện cho phụ tải các khu kinh tế của tỉnh và các tỉnh trong khu vực. Cơ cấu công suất có sự thay đổi dần theo hướng giảm dần tỷ trọng nhiệt điện than, tăng dần tỷ trọng nguồn nhiệt điện khí và năng lượng tái tạo. Tỷ trọng thủy điện sẽ giảm dần do hiện đã khai thác gần hết tiềm năng, các nguồn điện gió và mặt trời sẽ được phát triển mạnh trong tương lai. Việc phát triển các dự án điện năng lượng tái tạo cũng góp phần phát triển ngành công nghiệp sản xuất máy móc, thiết bị điện mặt trời, các dịch vụ kỹ thuật và quản lý dự án; khai thác hiệu quả các vùng đất khô cằn, hiệu quả sản xuất nông nghiệp thấp; thu hút lượng vốn xã hội lớn đầu tư vào hạ tầng ngành điện. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục nghiên cứu, xin chủ trương đầu tư và triển khai các dự án điện năng lượng tái tạo khác.

**Lĩnh vực Đầu tư và kinh doanh bất động sản:** Tiếp tục đầu tư vào các công ty thành viên, công ty liên kết nhằm hoàn thiện pháp lý, đẩy nhanh tiến độ thi công đưa các dự án đi vào hoạt động hiệu quả.

**Lĩnh vực sản xuất sản phẩm điện tử và linh kiện điện tử:** Duy trì khách hàng hiện có, tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để từ đó phát triển và mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo.

### **c) Các mục tiêu phát triển bền vững**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác kinh doanh, tăng tốc độ phát triển dự án, thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực vốn chủ sở hữu, duy trì các chỉ số tài chính vượt trội so với các đối thủ cạnh tranh trên cùng phân khúc.

- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, để nâng cao năng suất làm việc, tiết giảm chi phí. Triển khai các chính sách và kế hoạch kinh doanh thuyết phục. Nghiên cứu các hình thức đầu tư - hợp tác dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Xây dựng chiến lược tiếp thị - truyền thông hiệu quả, phù hợp với hoạt động kinh doanh. Gia tăng mức độ nhận biết và nâng cao sức mạnh của thương hiệu DL1. Duy trì và mở rộng các quan hệ với cơ quan truyền thông, cơ quan quản lý Nhà nước, ngân hàng và đối tác để chuyển tải kịp thời và chính xác thông tin về Công ty. Duy trì và phát triển công tác PR, góp phần nâng cao thương hiệu, gia tăng giá thị trường và tăng tính thanh khoản cho cổ phiếu DL1.

- Quy hoạch, phát triển, đào tạo đào đội ngũ lãnh đạo kế thừa, đủ năng lực, trí tuệ và phù hợp với văn hóa doanh nghiệp. Thu hút nhân lực quản lý, các chuyên viên có năng lực và chuyên môn cao, đủ đáp ứng tốc độ phát triển các dự án và mở rộng hoạt động kinh doanh.

- Xây dựng môi trường làm việc hiện đại, nhân văn bằng các chính sách đào tạo, phát triển con người hợp lý, chế độ lương - thưởng hấp dẫn. Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến sự hài hòa quyền lợi của tất cả các bên có liên quan, đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong mọi trường hợp.



- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng nền tảng quản trị nội bộ theo định hướng chuẩn hóa các quy trình và tiêu chuẩn. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có thể đồng hành và gắn bó với Công ty trong việc giữ vững vị thế hàng đầu thị trường.

## **5. Các rủi ro**

Năm 2021, dưới những tác động tiêu cực của nền kinh tế trên thế giới và cùng với dịch bệnh COVID-19 thật sự khủng hoảng ảnh hưởng đến kinh tế và các dự án của công ty nói chung, cả nước nói riêng cụ thể:

### **Rủi ro về kinh tế:**

Trong một nền kinh tế mở cửa và hội nhập, rủi ro và sự lan truyền rủi ro là điều không thể tránh khỏi. Bất cứ thị trường nào cũng đều chịu sự chi phối của nhân tố này. Về mặt tổng quát, loại hình rủi ro này chịu sự chi phối đến từ chính sự biến động của các thành tố cơ bản trong nền kinh tế: tổng sản phẩm quốc nội, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cán cân mậu dịch,... Nền kinh tế hội nhập không chỉ kéo theo sự lan truyền rủi ro ngày càng nhanh mà còn khuếch đại tác động mà rủi ro đó đem lại. Là một cá thể tham gia vào tổng thể hoạt động của nền kinh tế, chắc chắn Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven cũng không nằm ngoài phạm vi ảnh hưởng trước sự thay đổi của các nhân tố đó.

Sự ổn định và vững mạnh của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới là điều kiện hết sức quan trọng và cần thiết cho việc thực hiện mục tiêu phát triển của các doanh nghiệp. Các biến số vĩ mô như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất hay tỷ giá là những nhân tố quan trọng hình thành nên môi trường kinh doanh và là công cụ đo lường rủi ro tổng thể của nền kinh tế.

#### **➤ Tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế. Năm 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi quốc gia trên thế giới, các chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục bị gián đoạn dẫn đến nguy cơ thiếu hụt nguyên vật liệu sản xuất. Thị trường xuất khẩu vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng. Các ngành hàng không, du lịch, dịch vụ... bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Chính phủ các nước đều thực hiện các biện pháp về tiền tệ lẫn tài khóa để hỗ trợ nền kinh tế, đặc biệt là người dân và các ngành chịu ảnh hưởng nặng nề từ Covid-19. Trong nước, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 04/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Bất chấp những khó khăn đó, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 tăng 2,58% trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%.

#### **➤ Lạm phát**

Lạm phát là một vấn đề vĩ mô mà bất cứ doanh nghiệp nào cũng phải quan tâm khi hoạt động trong một nền kinh tế. Bất kể lạm phát do chi phí đẩy hay cầu kéo thì chúng cũng tác động đến sức mua của người tiêu dùng, chi phí của doanh nghiệp,... tác động trực tiếp đến tình hình hoạt động của doanh nghiệp. Tuy nhiên, lạm phát là điều tất yếu của một nền kinh tế, kiểm chế lạm phát ở mức độ vừa phải (dưới 10%), ổn định sẽ là động lực để phát triển nền kinh tế.

CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với bình quân năm 2020 (mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016). Đây là tiền đề quan trọng để thực hiện mục tiêu kiểm soát chỉ số giá tiêu dùng trong năm 2022.

#### ➤ **Lãi suất**

Để phục vụ kinh doanh, đầu tư, hầu như tất cả các doanh nghiệp đều phải sử dụng vốn vay. Do đó, lãi suất tiền vay - chi phí sử dụng vốn - trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Do đó, mọi sự biến động về lãi suất cho vay trên thị trường cũng đều ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh hay nói cách khác là tác động trực tiếp đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Khi lãi suất cho vay của Ngân hàng tăng sẽ đẩy chi phí đầu vào và giá thành sản phẩm tăng lên, làm suy giảm lợi nhuận cũng như khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, gây ra tình trạng thua lỗ, phá sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Xu hướng tăng lãi suất Ngân hàng sẽ luôn đi liền với xu hướng cắt giảm, thu hẹp quy mô và phạm vi của các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế. Ngược lại, khi lãi suất Ngân hàng giảm sẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp giảm chi phí, hạ giá thành, nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh. Lãi suất cho vay thấp luôn là động lực khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng đầu tư, phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh và qua đó kích thích tăng trưởng trong toàn bộ nền kinh tế. Trong năm 2021, Công ty đã phát hành trái phiếu riêng lẻ với lãi suất cố định do đó những thay đổi về lãi suất trong năm 2022 không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

#### ➤ **Tỷ giá hối đoái**

Là một trong những rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp.

Nhờ định hướng biên độ điều hành tỷ giá ổn định và quản lý chặt chẽ hoạt động mua bán ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá không có nhiều biến động lớn trong những năm gần đây. Dự trữ ngoại tệ của Việt Nam đã đạt mức kỷ lục, ước tính gần 110 tỷ USD. Xét về yếu tố vĩ mô, Việt Nam được dự báo tiếp tục sẽ là điểm sáng thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Do đó theo dự đoán, tỷ giá USD/VND sẽ tiếp tục ổn định trong năm 2022, từ đó không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

**Rủi ro về dịch bệnh:** Sự lây lan rộng rãi của COVID-19 và những bất ổn về kinh tế đã mang đến nhiều thách thức cho xã hội. Bên cạnh những tác động tới con người, COVID-19 đã và đang nhanh chóng gây ra những gián đoạn trong kinh doanh và tiêu dùng không chỉ ở riêng các khu vực bị ảnh hưởng. Công ty cũng chịu tác động bởi cuộc khủng hoảng này. Công ty gặp phải những hạn chế khi làm việc từ xa, giảm lực

lượng lao động, gián đoạn kỹ thuật và quá tải do tăng khối lượng công việc. Covid-19 xảy ra và nhanh chóng lan rộng trên toàn thế giới làm sức mua của nền kinh tế toàn cầu giảm, hoạt động giao thương hạn chế, dẫn đến việc giãn, hủy, hoãn các đơn đặt hàng, gây sụt giảm kim ngạch xuất khẩu và làm giảm sản lượng, doanh thu của Doanh nghiệp. Điều này ảnh hưởng đến nhiều Doanh nghiệp ở nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau.

**Rủi ro về nhân lực:** Do đặc thù của ngành, nguồn nhân lực luôn đòi hỏi có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, đạo đức kinh doanh. Đảm bảo đủ nguồn nhân lực chất lượng cao. Tuy nhiên xác định con người là sức mạnh cốt lõi, công ty luôn chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, mang đậm văn hóa. Nhờ những nỗ lực trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự, trọng dụng nhân tài, chú trọng đầu tư đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ nhân viên, đề cao đạo đức nghề nghiệp, hiện công ty đã và đang tạo ra được sự ổn định về mặt nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao. Hiện nay sự ổn định về nguồn nhân lực chính là sức mạnh để công ty được thực hiện mục tiêu đã đề ra, xác lập được vị thế của công ty trên thị trường.

**Rủi ro từ cạnh tranh:** Các Doanh nghiệp vận tải và bất động sản lớn với lợi thế tiềm lực tài chính mạnh và quy mô, đang ngày càng chiếm lĩnh thị phần lớn trên thị trường. Công ty sẽ chịu sự cạnh tranh gay gắt, thị phần còn thấp chưa dùng hết năng lực hiện có, nên hiệu quả kinh doanh đạt được chưa cao. Đối với mảng linh kiện điện tử: đây là một thị trường còn chứa rất nhiều tiềm năng, thị trường rộng lớn nhưng đòi hỏi doanh nghiệp trong ngành phải có đủ tiềm lực vốn, nhân lực, công nghệ, do đó Công ty đứng trước những cuộc cạnh tranh vô cùng gay gắt. Công ty cần chuẩn bị tốt nguồn nhân lực, đáp ứng nhanh với nhu cầu thay đổi của công nghệ tạo tiền đề cho phát triển bền vững và ổn định.

**Rủi ro luật pháp:** Là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp với các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Là Doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần đồng thời niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, vì vậy mọi hoạt động của công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, luật chứng khoán, các văn bản dưới luật và các quy định hướng dẫn liên quan. Các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này cũng đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung hoàn thiện. Sự thay đổi trong luật pháp với chính sách của nhà nước ít nhiều cũng hưởng đến hoạt động kinh doanh và quản trị công ty.

Nhà nước và ngành giao thông vận tải đã ban hành nhiều quy định pháp luật nhằm xây dựng và củng cố trật tự giao thông, từ đó ảnh hưởng đến các hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải.

**Rủi ro khác:** Một vài rủi ro mang tính hệ thống nên khi xảy ra, Công ty vẫn không thể tránh khỏi: thiên tai, ô nhiễm môi trường,... gây thiệt hại về tài sản, con người có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ

nhưng có thể giảm thiểu bằng việc luôn chú trọng đề phòng, xây dựng các giải pháp ứng phó trong trường hợp xấu nhất.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### a) Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.

*Đơn vị tính triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
1	Doanh thu thuần	188.610	100.694	53%
2	Giá vốn hàng bán	184.304	94.707	51%
3	Lợi nhuận gộp	4.305	5.987	139%
4	Doanh thu từ hoạt động tài chính	50.999	44.441	87%
5	Chi phí hoạt động tài chính	15.592	18.104	116%
6	Chi phí bán hàng	1.304	937	72%
7	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	-2.759	1.761	-64%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	41.281	49.804	121%
9	Lợi nhuận khác	-35	-168	476%
10	Lợi nhuận trước thuế	41.245	49.636	120%
11	Lợi nhuận sau thuế	35.424	45.416	128%
12	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	350	447	128%

Năm 2021, tổng doanh thu thuần trên BCTC hợp nhất của Công ty đạt 100.694 triệu đồng đạt 53% so với cùng kỳ 2020. Sự sụt giảm này là do hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong năm trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh, kéo dài tại nhiều địa phương trong cả nước.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty năm 2021 đạt 45.416 triệu đồng, vượt 128% so với năm 2020.

Chi phí hoạt động tài chính của Công ty năm 2021 là 18.104 triệu đồng, tăng 116% lần so với chi phí năm 2020. Trong đó, Chi phí lãi vay vẫn chiếm tỷ trọng cao

trong cơ cấu doanh thu. Bên cạnh đó, chi phí bán hàng được ghi nhận năm 2021 là 937 triệu đồng chiếm 72% so với năm 2020 là 1.304 triệu đồng.

**b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện các hoạt động kinh doanh trọng tâm và đạt được một số kết quả trong năm 2021 như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch Năm 2021	Thực hiện Năm 2021	TH 2021 /KH (%)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.000	100.694	22
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập	40.000	45.416	114

Nhìn chung hiệu quả kinh doanh của Công ty năm 2021 tăng so với năm 2020. Bên cạnh đó, sự thay đổi về mặt kết cấu của các khoản mục lợi nhuận trên là một biểu hiện tích cực, cho thấy hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty đạt, góp phần làm gia tăng tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty.

**2. Tổ chức và nhân sự**

**a) Danh sách Ban điều hành**

Hội đồng quản trị gồm:

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1.	Đoàn Nguyên Tiêu	Chủ tịch HĐQT	0	0	Bổ nhiệm Chức danh Chủ tịch HĐQT theo NQ số 09/NQ-HĐQT-DL1 ngày 22/06/2020
2.	Nguyễn Tuyền	Thành viên HĐQT độc lập	0	0	- Bổ nhiệm TV HĐQT độc lập theo NQ số 09/NQ-HĐQT-/DL1 ngày 22/06/2020 - Miễn nhiệm TV HĐQT theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐTN2021 ngày 26/06/2021.

3.	Nguyễn Tường Cột	Thành viên HĐQT	0	0	- Bổ nhiệm TV HĐQT theo NQ số 09/NQ-HĐQT-/DL1 ngày 22/06/2020 - Miễn nhiệm TV HĐQT theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐTN2021 ngày 26/06/2021.
4.	Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT	0	0	Bổ nhiệm TV HĐQT theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ2020 ngày 30/06/2019
5.	Lee Tong Hun	Thành viên HĐQT độc lập	0	0	Bổ nhiệm TV HĐQT độc lập theo NQ số 09/NQ-HĐQT-/DL1 ngày 22/06/2020
6.	Đặng Văn Hậu	Thành viên HĐQT	0	0	Bổ nhiệm TV HĐQT theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐTN2021 ngày 26/06/2021
7.	Nguyễn Đình Trạc	Thành viên HĐQT	1.222.376	1,15	Bổ nhiệm TV HĐQT theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐTN2021 ngày 26/06/2021

❖ Ông Đoàn Nguyên Tiêu: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Đoàn Nguyên Tiêu

Sinh năm: 19/08/1976

Nguyên quán: Hải Phòng

Cư trú: 255E, 110ST, APT#5C NY, NY 1002

Trình độ: Tiến sỹ kinh tế

**Quá trình công tác**

- Từ 01/2002 -5/2006      Giáo sư trợ giảng City University of New York
- Từ 12/2006 -6/2008      Thành viên Nghiên cứu sinh Columbia University

- Từ 02/2008-08/2008 Giám đốc điều hành Young New York Patners, LLC.
- Từ 06/2008 – 02/2010 Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc điều hành HRCITI Corp
- Từ 08/2009- nay Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Asia Global Capital Group, Inc.
- 11/2014 – 06/2020 Thành viên HĐQT Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai.
- Từ 6/2020 đến nay Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Ông Nguyễn Tuyên: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Nguyễn Tuyên

Sinh năm: 04/04/1961

Nguyên Quán: Thành phố Huế

Cư trú: 214 Phan Đình, Giót, TP Pleiku, Gia Lai

Trình độ: Cử nhân kinh tế.

**Quá trình công tác:**

- Từ 05/1987- 04/1989 - Phó Văn phòng ủy ban huyện An Khê
- Từ 04/1989 – 06/1993 - Giám Đốc xí nghiệp Nguyên liệu giấy An Khê
- Từ 06/1993 – 12/1996 - Trạm trưởng Trạm trồng rừng An Khê
- Từ 12/1996 – 01/2004 - Phó trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính huyện An Khê.
- Từ 11/2004 – 11/2009 - Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện Đak Pơ.
- Từ 11/2009 – Nay - Chánh Văn phòng Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
- Từ 4/2017- 06/2021 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Ông Nguyễn Tường Cột: Thành viên Hội đồng quản trị. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết

Tên: Nguyễn Tường Cột

Sinh năm: 10/10/1984

Nguyên quán: Ân Đức, Hoài Ân, Bình Định

Cư trú: Ân Đức, Hoài Ân, Bình Định

Trình độ: Cử nhân Quản trị kinh doanh

**Quá trình công tác:**

- Từ 2006 – 8/2015 - Làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.
- Từ 9/2015 – 4/2016 - Cán bộ phòng kế hoạch điều độ Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- Từ 5/2016 – Nay - Giám đốc Công ty Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- Từ 4/2018 – 6/2020 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- Từ 07/2017 – 06/2021 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Ông Bùi Minh Đức: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Bùi Minh Đức

Sinh năm: 10/04/1996

Nguyên quán: Tp. Pleiku, Gia Lai

Cư trú: 184 Lê Đại Hành, Phường 15. Quận 11. Tp. Hồ chí Minh

Trình độ: Cử nhân kinh tế

**Quá trình công tác:**

- Từ năm 2015 – 2019 - Tốt nghiệp Phổ thông trung học bằng Quốc tế Mỹ
- Từ 06/2019 – nay - Tổng Giám đốc Khách sạn Cicila Sài Gòn Hotel & Spa
- Từ 06/2019 – 06/2021 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Ông Lee Tong Hun: Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Lee Tong Hun



Sinh năm: 22/11/1977

Nguyên quán: Hàn Quốc

Cư trú: 25 Đường Nguyễn Hữu Thọ, Khu đô thị Sunrise City, Quận 7, Hồ Chí Minh.

Trình độ: Đại học Quản trị kinh doanh

**Quá trình công tác:**

- Từ 01/2002 -1/2006 Phó Chủ tịch, Oppenheimer & Co
- Từ 2/2006 -12/2010 Phó Chủ tịch, JP Morgan Chase
- Từ 2010 đến nay: Chủ tịch và CEO, JDLK Group LLC
- Từ 6/2020 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Ông Đặng Văn Hậu: Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Đặng Văn Hậu

Sinh năm: 10/01/1976

Nguyên quán: Hà Tĩnh

Cư trú: B174 Cao Ốc Phú Hoàng Anh, 14 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ: Thạc sỹ quản trị kinh doanh

**Quá trình công tác:**

- 2002-2007 - Giám đốc CTCP Modun (Modun Himlam)
- 2007-2008 - Chuyên viên Cao cấp Tư vấn tài chính doanh nghiệp CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài gòn Thương Tín (SBS)
- 2008-2010 - Phụ trách Tư vấn tài chính doanh nghiệp Công ty CPCK Kim Eng Việt Nam, Hồ Chí Minh, Việt Nam (KEVS)
- 2010-2012 - Trưởng phòng Tư vấn tài chính doanh nghiệp Công ty CPCK Đại Dương (OCS)
- 2012-2016 - Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty CPCK Đại Dương – CN SG (OCS)

- 2017-2020 - TV HĐQT CTCP Công trình Giao Thông Đồng Tháp
- 2020 - nay - Chủ tịch HĐQT CTCP Green Power Capital (GPC)
- 06/2021 - nay - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Ông Nguyễn Đình Trạc: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Nguyễn Đình Trạc

Sinh năm: 20/06/1957

Nguyên quán: Bình Định

Cư trú: Phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Trình độ: Quản trị kinh doanh

**Quá trình công tác:**

- 04/2012 – 06/2018: - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
- 09/2016 – 06/2018: - Công bố thông tin Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
- 03/2018 – nay: - Giám đốc Công ty CP BOT & BT Đức Long Đak Nông
- 26/06/2021 – nay: - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- 01/07/2021 – nay: - Tổng Giám đốc – Người đại diện pháp luật, người phụ trách CBTT của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- 02/07/2021 – nay: - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

**Người phụ trách quản trị công ty gồm:**

❖ Bà Đinh Thị Tuyết Minh: Người phụ trách quản trị công ty. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Đinh Thị Tuyết Minh

Sinh năm: 28/07/1992

Nguyên quán: Quế Hiệp, Quế Sơn, Quảng Nam  
 Cư trú: 161B Tôn Thất Tùng, TP Pleiku, Gia Lai  
 Trình độ: Cử nhân sư phạm

**Quá trình công tác:**

- Từ 8/2014 đến 05/2018 *Giáo viên trường THCS Chu Văn An, Xã Iao, huyện IaGrai, Gia Lai.*
- 6/2019 đến nay *Nhân viên TCHC tại công ty Cổ phần tập đoàn năng lượng Tái Tạo Việt Nam.*
- 5/2020 đến nay *Người phụ trách quản trị công ty Cổ phần tập đoàn Alph Seven.*

**Ban kiểm soát gồm**

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1.	Ông Võ Sỹ Việt	Trưởng BKS	0	0	Miễn nhiệm TV BKS theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/06/2021
2.	Bà Trần Thị Kim Cúc	Thành viên BKS	2.682	0,0	Miễn nhiệm TV BKS theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/06/2021
3.	Bà Trần Bửu Kiều	Thành viên BKS	0	0	Miễn nhiệm TV BKS theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/06/2021
4.	Đỗ Thành Nhân	Trưởng BKS	122	0,0	Bổ nhiệm TV BKS theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày 26/06/2021
5.	Vũ Thị Hải	Thành viên BKS	1.651.020	1,55	Bổ nhiệm TV BKS theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ2021 ngày

					26/06/2021
6.	Hồ Thị Mỹ Trinh	Thành viên BKS	1.575	0,0	Bổ nhiệm TV BKS theo NQ số 01/NQ- ĐHĐCĐ2021 ngày 26/06/2021

❖ Ông Võ Sỹ Việt: Trưởng ban kiểm soát. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Võ Sỹ Việt

Sinh năm: 10/11/1975

Nguyên quán: Phúc Trạch – Hương Khê – Hà Tĩnh

Cư trú: 04/44 Tuệ Tĩnh, P.Iakring, Tp.Pleiku, Gia Lai

Trình độ: Trung cấp tài chính kế toán

**Quá trình công tác:**

- Từ 12/2000 – 9/2002 - Quyền Kế toán trưởng Công ty Thương Mại Huyện Chư Prông
- Từ 10/2002 – 05/2006 - Kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Thương Mại Tây Gia Lai
- Từ 06/2006- 10/2009 - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thương Mại Tây Gia Lai
- Từ 11/2009 – 12/2013 - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Gạch Tuyển Bát Tràng Gia Lai
- Từ 01/2014 – 01/2016 - Phó giám đốc kiêm kế toán trưởng Công ty Cổ phần Khoáng sản và VLXD Gia Lai
- Từ 5/2017 – 06/2021 - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Bà Trần Thị Kim Cúc: Thành viên Ban kiểm soát. Tỷ lệ sở hữu 2.682 cổ phần có quyền biểu quyết

Tên: Trần Thị Kim Cúc

Sinh năm: 15/07/1982

Nguyên quán: Ân Tường Đông - Hoài Ân- Bình Định

Cư trú: Phường Trà Bá – Tp. Pleiku – tỉnh Gia Lai.

Trình độ: Kế toán viên.

**Quá trình công tác:**

- Từ 2006 - 2014 - Nhân viên Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- Từ 2009-05/2017 - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- Từ 05/2017 – 06/2021 - Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Bà Trần Bửu Kiều: Thành viên Ban kiểm soát. Tỷ lệ sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Trần Bửu Kiều

Sinh năm: 03/03/1990

Nguyên quán: Tây Sơn – Bình Định

Cư trú: 32 Nơ Trang Long, P Trà Bá, TP Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Trình độ: Cử nhân kinh tế

**Quá trình công tác:**

- Từ năm 2014-2016 - Nhân viên tại Công ty TNHH E.S Quy Nhơn
- Từ 2016 đến 6/2020 - Nhân viên văn phòng tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
- Từ 6/2020 đến 6/2021 - Thành viên ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

❖ Ông Đỗ Thành Nhân: Thành viên Ban kiểm soát. Tỷ lệ sở hữu 122 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Đỗ Thành Nhân

Sinh năm: 10/06/1979

Cư trú: 151 Tôn Thất Tùng, phường Phù Đổng, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Trình độ: Kỹ sư quản trị Doanh nghiệp

**Quá trình công tác:**

- 01/9/2004 - 09/2019: Làm việc tại Ban Tài chính Công ty Cổ phần Tập đoàn

*Đức Long Gia Lai*

- 09/2019 đến nay: *Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai*
- 26/06/2021 đến nay *Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven*

❖ **Bà Vũ Thị Hải: Thành viên Ban kiểm soát. Tỷ lệ sở hữu 1.651.020 cổ phần có quyền biểu quyết.**

Tên: Vũ Thị Hải

Sinh năm: 02/02/1966

Cư trú: 17 Lê Thánh Tôn, Phường Ia Kring, Pleiku, Gia Lai

Trình độ: Cử nhân kinh tế

**Quá trình công tác:**

- 1987 – 2007: *Kế toán công ty dịch vụ du lịch Gia Lai.*
- 01/2008 – 02/2008: *Kế toán tổng hợp CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai*
- 3/2008 – 04/2011: *Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai*
- 05/2011- 06/2013: *Trưởng ban tài chính, trưởng Ban quan hệ nhà đầu tư Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai*
- 07/2013 – 03/2018: *Kế toán trưởng, Trưởng ban tài chính Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai*
- 07/2013 – nay: *Trưởng ban quan hệ nhà đầu tư Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai*
- 04/2018 – nay: *Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.*
- 26/06/2021- nay: *Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven*

❖ **Bà Hồ Thị Mỹ Trinh: Thành viên Ban kiểm soát. Tỷ lệ sở hữu 1.575 cổ phần có quyền biểu quyết.**

Tên: Hồ Thị Mỹ Trinh

Sinh năm: 20/11/1994

Cư trú: TT Tăng Bạt Hổ, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định

Trình độ: Cử nhân tài chính ngân hàng

**Quá trình công tác:**

- Từ 2015 - 2019: Thủ quỹ văn phòng đại diện DLG tại HCM .
- Từ 2019 - 2020: Thủ quỹ văn phòng Cty Bất động sản DLGL
- Từ 2020 - nay: Thủ quỹ kiêm kiểm soát nội bộ Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen.
- Từ 26/06/2021 – nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Tập đoàn Alpha Seven

**Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1.	Nguyễn Tường Cột	Giám đốc	0	0	-
2.	Phạm Tiến Dũng	Phó Giám đốc	2.682	0,0	-
3.	Chu Sỹ Hoạt	Phó Giám đốc	2.679	0,0	-
4.	Hà Thị Phương Oanh	Kế toán trưởng	2.682	0,0	-
5.	Nguyễn Đình Trạc	Tổng Giám đốc	1.222.376	1,15	

❖ Ông Nguyễn Tường Cột – Giám đốc (Xem mục II, điều 2 khoản a)

❖ Ông Nguyễn Đình Trạc – Tổng Giám đốc (Xem mục II, điều 2 khoản a)

❖ Ông Chu Sỹ Hoạt – Phó Tổng Giám đốc. Tỷ lệ sở hữu 2.679 cổ phần có quyền biểu quyết.

Tên: Chu Sỹ Hoạt

Sinh năm: 25/10/1972

Nguyên quán: Cương Gián, Nghi Xuân, Hà Tĩnh

Cư trú: Tổ 4, Phường Thắng Lợi, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai

Trình độ: Cử nhân kinh tế.

**Quá trình công tác:**

Từ 2001 – 2005	- Trưởng phòng vé – Bến xe khách Liên tỉnh Gia Lai
Từ 01/2006 – 2008	- Cán bộ phòng Kế hoạch điều độ - Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
Từ 2008 - 6/2009	- Phó Giám đốc- Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
Từ 7/2009-10/2009	- Giám đốc - Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Đức Long Gia Lai
Từ 10/2009 –9/2014	- Cán bộ phòng Kế hoạch điều độ – Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
Từ 9/2014 - 5/2016	- Giám đốc - Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven
Từ 5/2016 – nay	- Phó Giám đốc- Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

**❖ Ông Phạm Tiến Dũng: Phó Tổng Giám đốc. Tỷ lệ sở hữu 2.682 cổ phần có quyền biểu quyết.**

Tên: Phạm Tiến Dũng

Sinh năm : 24/03/1977

Nguyên quán: Diễn Yên, Diễn Châu, Nghệ An.

Cư trú: Tổ 10, P Trà Bá, TP Pleiku, Gia Lai.

Trình độ: Trung cấp kinh tế giao thông vận tải.

**Quá trình công tác:**

Từ 2004-2006	- Nhân viên Bến xe Đức Long Gia Lai
Từ 2006-2009	- Phụ trách Kế hoạch Điều độ Bến xe Đức Long
Từ 2009 – Nay	- Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

**❖ Bà Hà Thị Phương Oanh: Kế toán trưởng. Tỷ lệ sở hữu 2.682 cổ phần có quyền biểu quyết.**

Tên: Hà Thị Phương Oanh

Sinh năm: 02/12/1981

Nguyên quán: Hưng Nghĩa – Phước Nghĩa – Tuy Phước – Bình Định



Cư trú: 30/1/26 Trần Quý Cáp – Pleiku – Gia Lai

Trình độ: Cử nhân kinh tế

**Quá trình công tác:**

- Từ 2004-2006 - Kế toán XNTD Đức Long
- Từ 2006 - Nay - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven

**b) Những thay đổi trong Ban điều hành.**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven diễn ra ngày 26/06/2021, Đại hội đã thống nhất:

- **Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị gồm:**

Ông Nguyễn Tường Cọt

Ông Nguyễn Tuyền

- **Bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị gồm:**

Ông Nguyễn Đình Trạc

Ông Đặng Văn Hậu

- **Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

Ông Võ Sỹ Việt

Bà Trần Thị Kim Cúc

Bà Trần Bửu Kiều

- **Bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

Ông Đỗ Thành Nhân

Bà Vũ Thị Hải

Bà Hồ Thị Mỹ Trinh

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven tổ chức cuộc họp Số 10/NQ-HĐQT-NLTTVN ngày 02/07/2021 về việc bầu Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023, cụ thể:

**Ông Đoàn Nguyên Tiêu, Chủ tịch HĐQT.**

- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

- Phân công và theo dõi, đôn đốc các thành viên HĐQT thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã phân công;

**Ông Nguyễn Đình Trạc, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.**

- Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch HĐQT theo Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành;

- Là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật, Điều lệ Công ty;

- Điều hành hoạt động hằng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với Điều lệ Công ty;

- Thực hiện các công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch HĐQT.

**Ông Bùi Minh Đức, Thành viên HĐQT độc lập:**

- Theo dõi công tác truyền thông, phát triển thương hiệu;

- Phụ trách công tác kinh doanh và kiểm soát hoạt động các nhà máy điện tử và linh kiện điện tử tại Trung Quốc, Hàn Quốc, Hồng Kông và Nhà máy DLG Ansen tại Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh;

- Phụ trách theo dõi lĩnh vực bất động sản và phát triển các dự án tại tỉnh miền trung, Tây Nguyên và khu vực phía Nam;

- Thực hiện các công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch HĐQT

**Ông Lee Tong Hun, Thành viên HĐQT không điều hành**

- Phụ trách Công tác thu xếp vốn bao gồm cả vốn chủ sở hữu và vốn vay trong nước và nước ngoài khi công ty có nhu cầu và sau khi được ĐHCĐ và HĐQT chấp thuận.

- Phụ trách công tác mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài;

- Phụ trách công tác phát hành cổ phiếu ra công chúng tại các thị trường trong nước và nước ngoài;

- Thực hiện các công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch HĐQT

**Ông Đặng Văn Hậu, Thành viên HĐQT không điều hành:**

- Phụ trách công tác nhân sự, lương thưởng của Tập đoàn;

- Tham mưu cho HĐQT trong công tác phát triển cổ phiếu, trái phiếu và huy động tài chính thị trường trong nước;

- Thực hiện các công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch HĐQT.

**c) Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

- Tính đến thời điểm 31/12/2021, số lượng lao động tại công ty là 48 người. Chính sách đóng góp cho cộng đồng và xã hội của Công ty được thể hiện thông qua các hoạt động hỗ trợ y tế cộng đồng, tạo công ăn việc làm cho người dân.

- Chính sách phát triển nguồn nhân lực: Công ty tổ chức các khóa đào tạo và bồi dưỡng ngắn hạn phù hợp với từng vị trí, nâng cao năng lực quản lý, năng lực làm việc của nhân viên. Bên cạnh đó, công ty luôn coi trọng việc thu hút nhân sự trẻ, giỏi, phát triển nhân lực, kỹ năng chuyên môn của đội ngũ nhân viên có sẵn theo hướng chuyên nghiệp hóa, tăng hiệu suất làm việc và đáp ứng được nhu cầu công việc trong thời kỳ hội nhập hiện nay.

- Đại dịch Covid-19 tác động đến tất cả quốc gia trên thế giới. Tại Việt Nam nói chung và Gia Lai nói riêng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là lao động và việc làm. Trong đó tỷ lệ thất nghiệp tăng nhiều nhất ở nhóm lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật thấp. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động phục hồi sản xuất, góp phần cải thiện tình hình lao động và việc làm.

- Chính sách tiền lương, thưởng: Định hướng tiền lương và tiền thưởng phân phối cho người lao động luôn tương xứng với chức danh và kết quả làm việc của người lao động.

- Chính sách bảo hiểm phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện chế độ làm việc 40h/tuần, ngoài ra có thể làm thêm giờ mới mức lương thỏa thuận, cao hơn mức bình thường nếu công việc yêu cầu nhưng vẫn đảm bảo chế độ nghỉ ngơi và làm việc theo đúng quy định của pháp luật.

- Chính sách thưởng: Hàng tháng, Công ty tiến hành đánh giá, bình bầu thi đua xếp loại lao động A, B, C và có chế độ khen thưởng theo hình thức lương tháng 13. Ngoài ra, nhằm tạo động lực làm việc cho người lao động, Công ty còn có chính sách khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a) Các khoản đầu tư lớn**

- Công ty đang từng bước chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa công tác quản lý nhằm tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật, nguồn nhân lực, hệ thống quản lý và thị trường cho sự phát triển của Công ty trong những năm tới. Trong năm Công ty đã triển khai xây dựng tòa nhà văn phòng tại 97/2 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TPHCM làm trụ sở chính, dự kiến đưa vào khai thác tháng 04/2023.

- Tháng 10 năm 2021, Công ty hoàn tất việc nhận chuyển nhượng 80 tỷ đồng vốn góp tại Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen, nắm giữ 100% phần vốn góp tại Công ty này. Đây là một công ty có trụ sở chính đặt tại Khu công nghệ cao Quận 9, TP Thủ Đức với hoạt động sản xuất kinh doanh chính là sản xuất linh kiện điện tử.

- Trong năm Công ty đã nhận chuyển nhượng 7.250.000 cổ phần Công ty CP BOT & BT Đức Long Đắc Nông, chiếm 29% vốn điều lệ Công ty này. Đây là công ty thực hiện việc đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác tuyến đường thuộc Dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 đoạn Km817 -:- Km887 (Đường Hồ Chí Minh đoạn Km1876 -:- Km1946), tỉnh Đắc Nông theo hình thức BOT, do UBND tỉnh Đắc Nông là Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Bên cạnh đó, Công ty đã phát hành trái phiếu riêng lẻ 400 tỷ đồng, toàn bộ số tiền thu được Công ty dùng mua lại 99% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Đức Long Gia Lai và bổ sung vốn lưu động.

**b) Các công ty con, công ty liên kết**

**❖ Các công ty con:**

**Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku (Công ty đã thoái vốn vào tháng 11/2021)**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1.	Doanh thu	173.403	75.503
2.	LNTT	146	68
3.	Tài Sản	213.326	239.713
4.	Vốn điều lệ	10.000	10.000

**Công ty TNHH Điện tử DLG ANSEN**

Tọa lạc tại vị trí chiến lược tại Khu Công nghệ cao Quận 9, Thành phố Thủ Đức, hoạt động sản xuất kinh doanh chính là sản xuất, cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu các sản phẩm linh kiện điện tử có chất lượng cao và giá cả hợp lý

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1.	Doanh thu	28.537	155.540
2.	LNTT	(4.754)	9.259
3.	Tài Sản	75.668	166.717
4.	Vốn điều lệ	80.000	80.000

**❖ Công ty liên kết:**

**Công ty CP Đầu tư xây dựng Vạn Gia Long**

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1.	Doanh thu	24.154	25.195
2.	LNTT	291	72.687
3.	Tài Sản	1.558.772	1.526.730
4.	Vốn điều lệ	850.000	850.000

### Công ty Cổ phần Điện mặt trời DLG Ninh Thuận

Công ty thực hiện dự án điện mặt trời Thuận Nam Đức Long đã nhanh chóng hoàn thành, chính thức đóng điện từ cuối năm 2019 với công suất thiết kế 50MWp. Dự án được đầu tư xây dựng tại xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận với tổng mức đầu tư trên 1.000 tỷ đồng. Các thiết bị dự án bao gồm tấm pin năng lượng mặt trời, inverter, máy biến áp...đều được nhập từ các đơn vị có uy tín trên thế giới, đảm bảo chất lượng tốt nhất cho dự án này như LONGGI, HUAWEI. Mặc dù công suất thiết kế dự án là 250.000 Kwh/ngày, tuy nhiên hiện nay dự án phát điện với công suất lên đến 290.000 Kwh/ngày. Lãnh đạo UBND tỉnh Ninh Thuận đánh giá Thuận Nam Đức Long là dự án siêu tiến độ với chất lượng vượt trội, công suất phát điện vượt đến 15% so với thiết kế.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1.	Doanh thu	179.335	162.915
2.	LNTT	68.567	38.523
3.	Tài Sản	1.006.055	989.349
4.	Vốn điều lệ	210.000	210.000

### Công ty Cổ phần BOT&BT Đắc Nông

Địa chỉ trụ sở chính tại số 04 Điện Biên Phủ, tổ 3 phường Nghĩa Trung, Thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắc Nông. Công ty thực hiện việc đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác tuyến đường thuộc Dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 đoạn Km817 -:- Km887 (Đường Hồ Chí Minh đoạn Km1876 -:- Km1946), tỉnh Đắc Nông theo hình thức BOT. Hiện nay Công ty đang quản lý, khai thác tuyến đường thuộc Dự án nêu trên, quản lý và thu phí tại 02 Trạm thu phí Đắc Song và Trạm thu phí Cai Chanh để thu hồi hoàn vốn cho Dự án

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
-----	----------	----------	----------

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1.	Doanh thu	231.907	204.944
2.	LNTT	41.339	73.473
3.	Tài Sản	1.085.946	1.072.664
4.	Vốn điều lệ	250.000	250.000

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.330.281	2.010.699	151%
2	Doanh thu thuần	188.610	100.694	53%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	41.281	49.804	121%
4	Lợi nhuận khác	-35	-168	476%
5	Lợi nhuận trước thuế	41.245	49.636	120%
6	Lợi nhuận sau thuế	35.424	45.416	128%
7	Tỷ lệ lợi nhuận cổ tức	350	447	128%

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,12	1,45	
	+ Hệ Số thanh toán nhanh: (TSLĐ- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1,1	1,4	

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
2	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,17	0,43	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,20	0,75	
3	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	164,26	3,55	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,14	0,05	
4	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,19	0,45	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,03	0,04	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,02	
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần ...	0,22	0,49	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần

- Tổng số cổ phiếu niêm yết: 106.236.094 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông.
- Số cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.062.360.940.000 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

### b) Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 24/03/2022

Tiêu chí phân loại	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Tổng cộng số cổ đông	Tổng cộng số cổ phiếu
Tỷ lệ sở hữu	Cổ đông lớn (từ 5% trở lên)	02	43.572.047	41,01	14.736	106.236.094
	Cổ đông nhỏ	14.734	62.664.047	58,99		
Loại cổ đông sở hữu	Cổ đông tổ chức	25	21.058.348	19,82	14.736	106.236.094
	Cổ đông cá nhân	14.711	85.177.746	80,18		
Cổ đông khác	Cổ đông trong nước	14.699	102.955.709	96,91	14.736	106.236.094
	Cổ đông nước ngoài	37	3.280.385	3,09		

**Danh sách cổ đông lớn (Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 24/03/2022)**

Tên tổ chức/ cá nhân	Số CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Bùi Pháp	230512386	97 Hai Bà Trưng, TP Pleiku, Gia Lai	25.509.632	24,01
Công ty TNHH Global Capital	0314753565	The Galleria Office Building số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Tp HCM	18.062.415	17,00

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 số 01-NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven. Trong tháng 12/2021, công ty phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 5%, tăng vốn điều lệ từ 1.011.773.530.000 đồng lên 1.062.360.940.000 đồng.

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không**

**e) Các chứng khoán khác: Không**

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**



Hiện nay, hoạt động kinh doanh của Công ty chưa cần quản lý những nguồn nguyên vật liệu đầu vào vì chủ yếu các hoạt động chỉ liên quan đến việc cho thuê kho bãi. Việc quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào sẽ chỉ liên quan đến nâng cấp công trình xây dựng hay đầu tư cho dự án. Tuy nhiên, doanh nghiệp kiểm soát rất tốt về mặt quy trình xây dựng các dự án, tránh gây thất thoát nguyên liệu gây tổn thất cho Công ty. Công ty thực hiện đúng các quy trình về quản lý kho, xuất nhập tồn thành phẩm, nguyên liệu.

## **6.2. Tiêu thụ năng lượng**

Công ty luôn quan tâm đến việc tiêu thụ năng lượng. Các nhiên liệu như xăng, dầu diezen, dầu nhớt, điện là những nhiên liệu được sử dụng phổ biến trong sinh hoạt và kinh doanh của doanh nghiệp. Việc tiêu thụ năng lượng của doanh nghiệp hiện tại đang được kiểm soát thông qua các chỉ số định mức và dựa trên mức độ đánh giá.

Phát triển hài hòa tổ hợp nguồn điện, sử dụng tài nguyên năng lượng hợp lý, kết hợp để phát huy những mặt tốt và hạn chế những mặt xấu của mỗi loại nguồn thủy - nhiệt - năng lượng tái tạo. Tăng cường năng lực lưới truyền tải ở các vùng có tiềm năng lớn về điện mặt trời, điện gió; kết hợp phát triển các nguồn này đồng bộ với năng lực lưới điện khu vực dự án và ưu tiên thúc đẩy điện mặt trời áp mái là những giải pháp hữu hiệu nhằm tăng tốc độ phát triển của điện mặt trời, điện gió ở Việt Nam

## **6.3. Tiêu thụ nước**

Công ty luôn chú trọng đến lượng nước cũng như nguồn nước sử dụng. Lượng nước được định mức hóa tránh gây lãng phí thiệt hại cho doanh nghiệp như:

- Tối ưu hóa quy trình vệ sinh thiết bị bên bãi;
- Nhắc nhở việc tắt mở, sử dụng đúng mục đích và tiết kiệm nước;

## **6.4. Tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường**

Công ty tuân thủ, không vi phạm các quy định pháp luật về môi trường và thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan quản lý môi trường. Đồng thời, Công ty luôn cập nhật các văn bản pháp luật liên quan, đánh giá sự ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Ngoài ra, nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của Cán bộ công nhân viên, Công ty tổ chức các buổi tuyên truyền và đưa vào các chương trình đào tạo, diễn tập ứng phó với rủi ro như hỏa hoạn.

## **6.5. Chính sách liên quan đến người lao động**

- Tính tới thời điểm cuối năm 2021, tổng số nhân sự làm việc tại Công ty là 48 người. Trong đó, HĐQT là 5 người, Ban Tổng Giám đốc là 3 người, Ban kiểm soát là 3 người, cùng nhiều cán bộ quản lý khác đảm bảo khả năng quản lý, điều hành và vận hành Công ty.

- Toàn Công ty đảm bảo cho người lao động mức thu nhập tương xứng với năng lực và cạnh tranh so với thị trường. Lương thưởng được áp dụng linh hoạt nhằm khuyến khích các CBCNV nỗ lực hoàn thành tốt công việc.

- Mặc dù ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nhưng công ty luôn hướng đến đời sống cán bộ công viên tốt nhất, để tất cả có được cuộc sống ổn định nhất. Các khoản phụ cấp như: Phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp ca đêm,... được cộng thêm vào thu nhập hàng tháng, đảm bảo quyền lợi giúp người lao động yên tâm làm việc. Công ty áp dụng chính sách khen thưởng hàng năm như tháng lương thứ 13, xếp hạng khen thưởng cuối năm ABC, các dịp lễ tết, và cá nhân có thành tích xuất sắc... Chính sách này được áp dụng công bằng và xứng đáng cho CBCNV.

- Chính sách khen thưởng: Công ty luôn xem xét, đánh giá mức độ hiệu quả của từng nhân sự sau đó phân loại, sắp xếp công việc phù hợp. Mục đích đánh giá là để khen thưởng cho khả năng làm việc người lao động vào cuối năm.

#### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Ngoài các hoạt động kinh doanh, công ty còn tổ chức các hoạt động tình nguyện, các hoạt động xã hội, hoạt động nhân đạo, gây quỹ nhằm giúp cho địa phương ngày một tốt hơn. Hơn nữa, công ty còn hỗ trợ, tham gia trong các chương trình tài trợ phát triển địa phương, tham gia phòng chống tệ nạn, phát triển an ninh đô thị.

#### **6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán nhà nước: Không**

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

Từ đầu năm 2021 đến nay, hoạt động kinh doanh chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19 kéo dài. Không chỉ công ty mà còn rất nhiều các doanh nghiệp khác gặp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, với chính sách quản trị rủi ro nghiêm ngặt, rõ ràng và chặt chẽ cùng với chiến lược kinh doanh linh hoạt, Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã đề ra tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 diễn ra vào tháng 26/06/2021. Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế năm 2021 ghi nhận lần lượt là 100.694 triệu đồng và 45.416 triệu đồng. Hoàn thành vượt 128 % chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2021. Mặt khác, kinh nghiệm và năng lực quản lý được nâng cao nên trong năm qua, Công ty cũng kiểm soát tốt hơn chi phí vận hành và giảm nguy cơ thất thoát. Các kết quả trên tạo nên sức hút lớn của công ty trước các nhà đầu tư..

Trong năm 2021 Ban Tổng giám đốc đã tập trung trong việc chỉ đạo bám sát vào nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để tổ chức triển khai các giải pháp quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Chính sách về quản lý ngành năng lượng chưa ban hành kịp thời như: Quy định về đấu thầu, Quy hoạch đền bù đất đai.... ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư và xây dựng của hầu hết các doanh nghiệp trong ngành năng lượng tái tạo.

Trong năm vẫn còn nhiều khó khăn do khách quan của nền kinh tế nhưng công ty đã thực hiện được những mục tiêu chiến lược đề ra đảm bảo người lao động có công ăn

việc làm ổn định, đời sống được nâng lên, nội bộ công ty luôn giữ tinh thần đoàn kết, gắn bó giúp đỡ nhau trong công tác.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
<b>1. Cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	2,67	2,87
- Tài sản lưu động/Tổng tài sản	%	18,43	36,09
- Hiệu suất sử dụng TSCĐ	Lần	6,91	2,23
<b>2. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	16,61	42,73
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	83,39	57,27
<b>3. Khả năng thanh toán</b>			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,1	3,2
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,1	1,5
<b>4. Tỷ suất lợi nhuận</b>			
- LNTT/Tổng tài sản	%	3,1	2,5
- LNST/Doanh thu thuần	%	18,8	45,1
- LNST/Vốn chủ sở hữu	%	3,2	3,9

### b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị triệu đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	Tăng trưởng 2021 so với 2020	% tăng trưởng
<b>Nợ phải trả</b>				
Nợ ngắn hạn	218.269	498.913	280.644	229%

CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	Tăng trưởng 2021 so với 2020	% tăng trưởng
Nợ dài hạn	2.750	360.200	357.450	13.098%
<b>Tổng nợ</b>	<b>221.019</b>	<b>859.113</b>	<b>638.094</b>	<b>389%</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>				
Vốn chủ sở hữu	1.069.220	1.104.619	35.399	103%
Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.011.773	1.011.773	-	100%
Trong đó: Lợi nhuận chưa phân phối	57.447	92.846	35.399	162%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.330.281</b>	<b>2.010.699</b>	<b>680.418</b>	<b>151%</b>

**Chi tiết cơ cấu doanh thu năm 2021 như sau:**

STT	Sản Phẩm	Giá trị	Tỷ lệ/DT
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>100.690</b>	<b>100%</b>
1.	Dịch vụ bến bãi	5.854	5,8%
2.	Bán điện mặt trời	5.956	5,9%
3.	Bán đá	12.194	12,1%
4.	Bán phân bón	53.798	53,4%
5.	Bán linh kiện điện tử	21.741	21,6%
6.	Doanh thu vận chuyển	1.147	1,1%

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty được duy trì ổn định và tăng trưởng so với cùng kỳ. Về cơ cấu doanh thu theo nhóm sản phẩm, lĩnh vực phân bón là mảng kinh doanh cốt lõi khi doanh thu chiếm đến 53,4% trên tổng doanh thu, tiếp theo là ngành bán linh kiện điện tử chiếm 21,6%, dịch vụ mua bán đá chiếm 12,1%.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

**Công tác hành chính:**

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành. Xây dựng Văn hóa Doanh nghiệp, quán triệt, tuyên truyền sứ mệnh, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của công ty đến toàn thể người lao động và các đối tác.

#### **Công tác pháp chế:**

Toàn bộ tổ chức hoạt động của Công ty, cập nhật, hoàn thiện, điều chỉnh, cải tiến các quy chế, quy định phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và đầu tư trong từng thời kỳ.

#### **Các biện pháp kiểm soát**

Công ty tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, chấn chỉnh tổ chức, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, con người, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh; xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển mạnh toàn diện trong tất cả các lĩnh vực.

### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

#### **a) Các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch kinh doanh năm 2022**

- Coi “đổi mới, sáng tạo” là nhân tố sống còn của sự phát triển, Công ty tập trung phát triển con người và đi sâu giải quyết gốc rễ của vấn đề. Tập trung phát triển đội ngũ quản lý giám sát chặt chẽ. Giai đoạn vừa qua Công ty đã hoàn toàn bứt khỏi những giới hạn cũ và định hình được tầm vóc mới để từ đó, kiến tạo chuỗi giá trị.

- Công ty tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, bám sát thực hiện thành công những định hướng của Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2021 và 2022. Bên cạnh đó, Công ty sẽ quyết liệt trong việc đẩy nhanh tiến độ công việc. Đồng thời, chú trọng đến công tác chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ là yếu tố tiên quyết. Bên cạnh lượng khách hàng hiện có, Công ty sẽ thực hiện quảng bá rộng rãi để phát triển thêm khách hàng tiềm năng. Áp dụng Công nghệ thông tin vào công tác điều hành nhằm giảm thiểu rủi ro và phục vụ nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Tiếp tục quyết liệt thực hiện công tác tái cơ cấu, sắp xếp lại Doanh nghiệp một cách tinh gọn, hiệu quả, đánh giá và đãi ngộ xứng đáng cho những người làm việc hiệu quả, có nhiều đóng góp đi đôi với chính sách đào tạo, đào tạo lại đội ngũ hiện có nhằm thu hút nguồn lực có chất lượng.

**Mục tiêu định hướng:** Thực hiện mục tiêu, định hướng chiến lược của Công ty trong năm 2022 và các năm tiếp theo là: Tiếp tục tập trung vào các ngành nghề chiến lược như cơ sở hạ tầng, năng lượng tái tạo, kinh doanh các sản phẩm điện tử hàm lượng công nghệ cao, công nghiệp, xây dựng, bất động sản. Ngoài ra công ty vẫn duy trì các ngành nghề truyền thống có hiệu quả tạo ra doanh thu hàng năm.

#### **b) Kế hoạch hoạt động kinh doanh**

**Về thị trường:** Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị nhằm quảng bá thương hiệu và thương hiệu của Công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi nguồn lực, đẩy

manh hoạt động đối ngoại, liên doanh, liên kết với các đối tác để tiếp cận thị trường rộng lớn hơn.

#### **Về sản xuất kinh doanh:**

- Đối với lĩnh vực bất động sản: Sắp xếp lại công tác tổ chức - nhân sự, thay đổi bộ máy điều hành, tuyển dụng các nhân sự có chất lượng. rà soát công tác tư vấn thiết kế, hoàn thiện thủ tục đất đai và thủ tục đầu tư - xây dựng các dự án bất động sản tại thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục thi công và bán hàng.

- Đối với lĩnh vực linh kiện điện tử: Duy trì khách hàng hiện có, tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đối với lĩnh vực năng lượng tái tạo: rà soát lại quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiết kiệm và giảm chi phí vận hành.

#### **Về công tác quản trị tài chính kế toán:**

- Thực hiện công tác hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời và hiệu quả tuân thủ theo các quy định về hạch toán hiện hành, đảm bảo cân đối được nguồn vốn để triển khai được các dự án của Công ty và cũng để thực hiện thành công chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Tuân thủ nghiêm các quy định của Nhà nước về công tác tài chính kế toán và nghĩa vụ thuế. Nắm bắt và linh hoạt vận dụng cơ chế, chính sách của Nhà nước để gia tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản trị tài chính để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo minh bạch, an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty mẹ và các công ty thành viên. Đảm bảo các chỉ tiêu tài chính lành mạnh, hiệu quả.

- Quan hệ chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Nhà nước để nắm bắt kịp thời cơ chế chính sách của Nhà nước đối với hoạt động của Công ty, các định chế tài chính và khách hàng để tư vấn, đem lại hiệu quả cao cho Công ty, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông cũng như khách hàng.

#### **5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

Không

#### **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

##### **a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường.**

- Trong bối cảnh toàn cầu hóa, nhận thức về môi trường ngày càng phát triển, các đối tác và người tiêu dùng bắt đầu quan tâm nhiều hơn tới các sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường. Các hoạt động gây ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên của các doanh nghiệp cũng đang dần bị người tiêu dùng lên án. Mặt khác, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp dẫn đến giá tài nguyên tăng cao, hiệu quả công việc thấp hơn trong những khu vực bị ô nhiễm đã và đang ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Do vậy, để tồn tại và phát triển bền vững, các doanh nghiệp nói chung và DL1 nói riêng buộc phải quan tâm tới các khía cạnh môi trường, hiệu quả sinh thái và năng lượng của từng hoạt động sản xuất, kinh doanh. Muốn làm được vậy, Ban lãnh đạo doanh nghiệp luôn chú trọng nâng cao nhận thức của toàn thể doanh nghiệp về vấn đề này. Đồng thời xây dựng và chuyển đổi qua hệ thống quản lý với kế hoạch hành động xanh, tạo lập cơ sở vững chắc đảm bảo yếu tố môi trường, tính hiệu quả về sinh thái và sử dụng năng lượng, hạn chế phát thải nhà kính.

#### **b) Đánh giá liên quan đến con người lao động**

- Với sứ mệnh “Nâng tầm cao mới, vững tiến xa hơn” Công ty luôn quan tâm đến vấn đề nguồn nhân lực hàng đầu. Có một nguồn nhân sự tốt mới có thể vận hành bộ máy của Công ty một cách trơn tru và hoàn thành các kế hoạch, mục tiêu đề ra. Công ty luôn đồng hành cùng sự phát triển bền vững, tích cực tham gia vào các chương trình, phong trào bảo vệ môi trường tại địa phương. Đồng thời tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với từng công nhân viên tại Công ty để xây dựng một môi trường sống và làm việc “xanh, sạch, đẹp”.

#### **c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

- Tiếp tục phát huy và quan tâm đến giá trị cốt lõi của Doanh nghiệp, Công ty đã cố gắng hoàn thành tốt trách nhiệm đối với cộng đồng và môi trường.

- Con người là giá trị cốt lõi của Công ty. Vì vậy, Công ty luôn tạo điều kiện để cán bộ, công nhân viên có môi trường làm việc thoải mái, được cống hiến và học hỏi, sáng tạo. Đi kèm với đó, chính sách lương thưởng và phúc lợi luôn được Công ty đảm bảo.

- Duy trì các hoạt động đóng góp vì cộng đồng. Thăm hỏi giúp đỡ các hoàn cảnh gia đình khó khăn, bắt hạnh trên địa bàn. Hỗ trợ học bổng, quà, động viên các em học sinh nghèo, vượt khó.

- Giữ vững an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường tại khu vực bến xe.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.**

Tập trung hoàn thiện phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2018 - 2023 và kế hoạch điều chỉnh trình phê duyệt. Ôn định cơ cấu tổ chức nhân sự và các đơn vị sản xuất trong Công ty mẹ đã lập và ban hành việc đánh giá lao động bằng công cụ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban và cá nhân.

Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các Công ty thành viên từ lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch. Phân công các thành viên Ban Tổng giám đốc chuyên trách phụ trách từng

Công ty con. Ban hành quy chế quản lý các Công ty thành viên. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Giải quyết dứt điểm các tồn đọng, chỉ đạo và điều hành các đơn vị và phòng ban tổ chức đảm bảo đúng thủ tục theo yêu cầu.

- Thực hiện các quyền nghĩa và vụ của Hội đồng quản trị theo Pháp luật và Điều lệ công ty. Chấp hành đầy đủ mọi quy định yêu cầu về quản trị công ty và công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các cơ quan chức năng khác.

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát đầy đủ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch trung hạn, kế hoạch SXKD hàng năm để đảm bảo các quyết định về hoạt động công ty tuân thủ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như quy định pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã nghiêm túc xem xét từng vấn đề và yêu cầu ban điều hành phải chủ động tích cực mở rộng quan hệ tìm kiếm thị trường, xây dựng các biện pháp quản lý phù hợp với mô hình kinh doanh, kiểm soát chặt chẽ các khoản mục chi phí nâng cao trách nhiệm và khả năng quản lý hiệu quả và an toàn sản xuất.

- HĐQT đã duy trì việc tổ chức họp thường kỳ mỗi quý một lần và các cuộc gọi, trao đổi thông tin qua mail và trao đổi trực tiếp giữa Chủ tịch với các thành viên HĐQT và Ban điều hành. Việc Công bố thông tin theo quy định cũng được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo đúng hạn, chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch.

#### **a) Công tác đầu tư:**

- Hiện nay, Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven mở rộng được ngành nghề, nâng cao được vị thế và năng lực tài chính, gia tăng được doanh thu, lợi nhuận và tăng lợi ích của cổ đông. Tinh gọn lại các lĩnh vực và ngành nghề kém hiệu quả để thúc đẩy chỉ số tăng trưởng.

- Công ty đã tập trung đầu tư tu sửa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật bến bãi khang trang, hiện đại theo hướng kết hợp giữa khai thác bến xe với khai thác thương mại dịch vụ;

- Rà soát công tác tư vấn thiết kế, hoàn thiện thủ tục đất đai và thủ tục đầu tư - xây dựng các dự án bất động sản tại thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục thi công và bán hàng.

- Triển khai xây dựng tòa nhà văn phòng tại 97/2 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TPHCM làm trụ sở chính của Công ty, dự kiến đưa vào khai thác tháng 04/2023.

#### **b) Công tác khác:**

- Theo phương án phân phối lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 5%/vốn điều lệ bằng cổ phiếu đã được HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.



- Công ty đã phát hành thành công 400 tỷ trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo mục đích sở hữu 99% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Đức Long Gia Lai và bổ sung vốn lưu động, từ đó nâng cao giá trị tài sản của Công ty.

- Trong năm, Công ty đã chuyển trụ sở chính vào TP Hồ Chí Minh để mở rộng cơ hội đầu tư, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận. Xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững, quy trình hoạt động đảm bảo hiệu quả lâu dài nhằm đạt được thành công nắm bắt thế mạnh, tầm nhìn và tận dụng thị trường hiện tại để phát triển theo đúng kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác tuyên truyền, huấn luyện an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để nâng cao nhận thức cho người lao động về công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

### c) Công tác tài chính

- Công tác quản lý Tài chính của Công ty từng bước được cải tiến để đảm bảo tình hình tài chính minh bạch, lành mạnh, vốn được bảo toàn, đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động. Mọi hoạt động đều được kiểm tra và giám sát bởi Ban kiểm soát. Công tác thông tin, báo cáo kịp thời, quyết toán đúng theo quy định, đảm bảo cho việc điều hành và kinh doanh đạt hiệu quả.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty thì Hội đồng Quản trị có chức năng giám sát Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác, cụ thể như sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện và việc tuân thủ pháp luật, thời gian, hiệu quả đối với các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị giao Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận triển khai thực hiện.

- Trong các cuộc họp Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng Quản trị có yêu cầu Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng báo cáo và giải thích thêm những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

Nhìn chung Hội đồng Quản trị giám sát chặt chẽ hoạt động đối với Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý trong Công ty. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị được Tổng Giám đốc triển khai đúng tiến độ, trình tự, thủ tục mang lại hiệu quả cho công ty.

### a) Hoạt động giám sát

- Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát, qua các cuộc họp định kỳ hàng quý và tổ chức họp đột xuất trong các trường hợp cần giải quyết công việc khẩn cấp. Ban Tổng Giám đốc định kỳ báo cáo HĐQT hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các nghị quyết của

HĐQT, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành. Từ đó HĐQT phối hợp với Ban Tổng Giám đốc đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn, nỗ lực đạt kế hoạch đã đề ra.

- Công tác điều hành được phân công cụ thể và chỉ đạo quyết liệt, bám sát phương hướng và kế hoạch hoạt động theo Đại hội đồng cổ đông năm 2021, và định hướng của Hội đồng quản trị.

#### **b) Về công tác quản trị:**

- Thay đổi phương pháp quản trị, tổ chức bộ máy, sắp xếp lại các đơn vị trong Công ty, giảm đầu mối trung gian để tận dụng được các ưu đãi về đầu tư, xuyên suốt trong điều hành và tập trung nguồn lực.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả của bộ máy quản trị. Phát huy tính tự giác, sự chủ động, sáng tạo, vai trò cá nhân và sự tự chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý,... tạo sự ổn định và phát triển bền vững cho Công ty.

#### **c) Về năng suất lao động, điều hành, tổ chức sản xuất**

Thường xuyên rà soát, tổ chức lại các quy trình sản xuất, sắp xếp lại nhân lực phù hợp công việc. Nâng cao năng suất lao động bằng các phương pháp cải tiến kỹ thuật, khuyến khích người lao động phát huy các hợp lý hóa, sáng kiến trong lao động, sản xuất.

#### **d) Về nguồn nhân lực**

Thực hiện tốt việc đánh giá năng lực, hiệu quả công việc của đội ngũ cán bộ, nhân viên nghiệp vụ và đội ngũ lao động trực tiếp để có chế độ lương, thưởng phù hợp với năng lực của từng cá nhân, hoặc bố trí, luân chuyển lao động hợp lý. Thường xuyên sàng lọc, phân loại, sắp xếp và có các chương trình đào tạo chuyên sâu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản chi tiết công việc cho từng cá nhân.

### **3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị năm 2022**

- Bước vào năm 2022, tình hình thế giới năm 2022 dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, tốc độ phát triển kinh tế phục hồi chậm, không đồng đều, nhiều chính sách thiếu ổn định, khu vực doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn và còn rủi ro. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi, nền kinh tế vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém. Năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh còn thấp.

- Những tháng đầu năm 2022, nền kinh tế toàn cầu vẫn đang tiếp tục bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona (Covid-19) gây ra. Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven luôn chỉ đạo quyết liệt Ban Tổng Giám đốc bằng những hành động cụ thể, tập trung thật tốt công tác quản lý và triển khai các hoạt động dịch vụ, mở rộng kinh doanh, đảm bảo tăng trưởng cao nhất doanh thu và lợi nhuận, đáp ứng nhiều hơn nữa niềm kỳ vọng mà cổ đông tin tưởng, giao phó với các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm.

- Việc đảm bảo năng lượng quốc gia, nhu cầu điện năng cho phát triển- xã hội trong những năm tới là hết sức cần thiết. Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo Việt Nam. Phát triển và sử dụng năng lượng tái tạo kết hợp với phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo: Ưu tiên phát triển nhanh những lĩnh vực năng lượng tái tạo có nguồn tài nguyên lớn và triển vọng thương mại tốt, như điện gió, điện mặt trời và điện sinh khối, thực hiện các biện pháp cần thiết để mở rộng nhu cầu thị trường, đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế để chuyển giao công nghệ phát triển công nghiệp chế tạo thiết bị; tiếp thu, tiến tới tự chủ về công nghệ, nâng cao khả năng chế tạo thiết bị và khả năng cạnh tranh trên thị trường năng lượng tái tạo nhằm đáp ứng bền vững, ổn định cho nhu cầu thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành công nghiệp năng lượng tái tạo phát triển với quy mô lớn. Do đó, Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven đang tập trung phát triển các dự án năng lượng tái tạo, hoàn thiện các thủ tục để đầu tư các dự án tiếp theo trên địa bàn các tỉnh ở Tây Nguyên.

- Làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bám sát thực hiện thành công những định hướng của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và năm 2022. Quản lý vốn đầu tư theo hướng trách nhiệm hiệu quả, luôn đảm bảo dòng tiền ổn định cho hoạt động kinh doanh, tập trung thực hành tiết kiệm chống lãng phí, quản lý chi phí theo từng chỉ tiêu được phê duyệt trong kế hoạch.

#### Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
1	Doanh thu	Triệu đồng	600.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	52.000

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
1.	Ông Đoàn Nguyên Tiêu	Chủ tịch	0	0	-
2.	Ông Nguyễn Tuyển	Thành viên HĐQT độc lập	0	0	Miễn nhiệm ngày 26/06/2021
3.	Ông Nguyễn Tường Cột	Thành viên	0	0	Miễn nhiệm ngày

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
		HĐQT			26/06/2021
4.	Ông Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT độc lập	0	0	-
5.	Ông Lee Tong Hun	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	-
6.	Ông Nguyễn Đình Trạc	Thành viên HĐQT	1.222.376	1,15	Bổ nhiệm ngày 26/06/2021
7.	Ông Đặng Văn Hậu	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	Bổ nhiệm ngày 26/06/2021

HĐQT thường xuyên chỉ đạo việc kiện toàn tổ chức bộ máy, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được giao của đội ngũ cán bộ quản lý thông qua các cuộc họp phân công và các đợt kiểm tra, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, đối chiếu với kết quả hoàn thành làm thước đo để đánh giá, bổ nhiệm, điều động CBCNV vào các vị trí thích hợp và thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Nhìn chung các cán bộ quản lý đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, tận tụy, sự mẫn cán trong công việc và đã tham mưu cho Ban điều hành kịp thời, hiệu quả. Thực hiện đúng và đầy đủ công tác kiểm toán định kỳ hàng năm.

#### **b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị công ty có kế hoạch về việc thành lập các tiểu ban trực thuộc để phụ trách về nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ quản lý rủi ro của Công ty. Tuy nhiên trong năm 2021 vì ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid trên diện rộng diễn biến hết sức phức tạp, việc duy chuyển đi lại để tham gia trong các cuộc họp của các thành viên Hội đồng quản trị hết sức khó khăn. Do đó, Công ty sẽ xem xét sắp xếp tiếp tục việc thành lập tiểu ban để hỗ trợ các hoạt động của HĐQT được chặt chẽ, đạt kết quả tốt.

- Trong năm 2021, ĐHCĐ đã thông qua việc từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của ông Nguyễn Tuyên, căn cứ theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT-NLTTVN ngày 02/07/2021 HĐQT phân công ông Đặng Văn Hậu thành viên HĐQT tiếp tục phụ trách công tác nhân sự, lương thưởng của công ty trong thời gian tiếp theo.

#### **c) Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021**

- Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 được Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức ngày 26/06/2021 có 05 thành viên, gồm các Ông:

- ✓ Ông Đoàn Nguyên Tiêu,
- ✓ Ông Bùi Minh Đức,
- ✓ Ông Lee Tong Hun
- ✓ Ông Nguyễn Tuyền (Miễn nhiệm ngày 26/06/2021)
- ✓ Ông Nguyễn Tường Cột (Miễn nhiệm ngày 26/06/2021)
- ✓ Ông Nguyễn Đình Trạc (Bổ nhiệm ngày 26/06/2021)
- ✓ Ông Đặng Văn Hậu (Bổ nhiệm ngày 26/06/2021)

- Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức hoạt động đúng Quy chế quản trị, Điều lệ Công ty; theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, luôn đảm bảo sự đồng thuận trong nội bộ, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, liên tục điều chỉnh đối sách phù hợp với tình hình thực tế. Nhìn chung, các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức một cách chu đáo, đúng luật, đạt được sự nhất trí cao.

#### **Các cuộc họp và kết luận của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức nhiều cuộc họp HĐQT, qua đó HĐQT đã ban hành được 18 Nghị quyết, Quyết định để thực hiện các nội dung thông qua tại các cuộc họp.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT-DL1	15/01/2021	Quyết định HĐQT về việc đánh giá thực hiện kế hoạch SXKD quý IV/2020
2	02/QĐ-HĐQT-DL1	29/01/2021	Quyết định HĐQT về việc thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các doanh nghiệp và người có liên quan
3	03/QĐ-HĐQT-NLTTVN	25/03/2021	Quyết định của HĐQT về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
4	04/QĐ-HĐQT-NLTTVN	03/05/2021	Quyết định HĐQT về việc bàn các nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
5	05/QĐ-HĐQT-NLTTVN	13/05/2021	Quyết định HĐQT về việc áp dụng các biện pháp phòng chống dịch Covid 2021

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
6	06/QĐ-HĐQT- NLTTVN	04/06/2021	Quyết định HĐQT về việc thông qua các Hồ sơ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
7	07/QĐ-HĐQT- NLTTVN	30/06/2021	Quyết định HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc, người đại diện pháp luật và công bố thông tin đối với Ông Nguyễn Tường Cột
8	08/QĐ-HĐQT- NLTTVN	30/06/2021	Quyết định HĐQT về việc bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, người đại diện pháp luật và công bố thông tin đối với Ông Nguyễn Đình Trạc
9	09/NQ/HĐQT- NLTTVN	02/07/2021	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi website mới, thay đổi logo của công ty
10	10/NQ/HĐQT- NLTTVN	02/07/2021	Nghị quyết HĐQT về việc bầu Phó chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023
11	11/NQ/HĐQT- NLTTVN	15/07/2021	Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2021
12	12/NQ-HĐQT- NLTTVN	19/07/2021	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi tên công ty
13	13/NQ/HĐQT- A7	26/08/2021	Nghị quyết HĐQT về việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020
14	14/NQ/HĐQT- A7	15/10/2021	Nghị quyết HĐQT về việc nhận chuyển nhượng phần vốn góp Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen và cử người đại diện quản lý vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen
15	15/NQ/HĐQT- A7	15/10/2021	Nghị quyết HĐQT về việc nhận chuyển nhượng đất và tài sản trên đất tại địa chỉ số 97/2 đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TPHCM
16	16/NQ/HĐQT- A7	01/11/2021	Nghị quyết HĐQT về việc nhận chuyển nhượng Cổ phần của Cty CP BOT&BT Đức Long Đắc

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			Nông và cử người đại diện vốn góp của công ty tại Công ty CP BOT&BT Đức Long Đắc Nông
17	17/NQ/HĐQT- A7	04/11/2021	Nghị quyết HĐQT về việc chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku
18	18/NQ/HĐQT- A7	29/11/2021	Nghị quyết HĐQT về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản đảm bảo năm 2021

- Tình hình dịch bệnh năm 2021 ảnh hưởng lớn đến việc duy chuyển của các thành viên HĐQT. Do đó, để duy trì các thành viên HĐQT đã thực hiện họp trực tuyến, áp dụng công nghệ hiện đại để có thể trao đổi thông tin và biểu quyết các nội dung đã đề cập đến trong cuộc họp. Ngoài các cuộc họp, Chủ tịch HĐQT đã có những buổi hội ý, thảo luận giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc và trao đổi, giữa các thành viên HĐQT với Ban điều hành để thống nhất biện pháp triển khai thực hiện các chủ trương của Đại hội cổ đông và HĐQT.

- Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng thể thức theo quy định của pháp luật, hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo quy định của Điều lệ. Do vậy, các nội dung được HĐQT thông qua luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

#### **d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập**

- Ông Nguyễn Tuyền thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách các hoạt động nhân sự và lương thưởng theo quy định. Theo dõi công tác truyền thông, phát triển thương hiệu. Thực hiện các công việc, nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Chủ tịch HĐQT.

- Ông Lee Tong Hun Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành phụ trách các hoạt động kết nối, kêu gọi vốn đầu tư từ các quỹ đầu tư nước ngoài. Phụ trách công tác mua bán, sáp nhập các Doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, phát hành cổ phiếu ra công chúng tại các thị trường trong nước và nước ngoài. Thực hiện các công việc nhiệm vụ khác theo sự phân công ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Các thành viên HĐQT độc lập đã phát huy tốt vai trò của mình trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo quy định của Điều lệ và Luật Doanh nghiệp. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, hoạt động tích cực vì quyền lợi của chủ sở hữu và các cổ đông.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Không

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Không

## 2. Ban kiểm soát

### a) Thành viên cơ cấu Ban kiểm soát

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
1.	Ông Võ Sỹ Việt	Trưởng ban	0	0	Miễn nhiệm ngày 26/06/2021
2.	Bà Trần Thị Kim Cúc	Thành viên	2.682	0,0	Miễn nhiệm ngày 26/06/2021
3.	Bà Trần Bửu Kiều	Thành viên	0	0	Miễn nhiệm ngày 26/06/2021
4.	Ông Đỗ Thành Nhân	Trưởng ban	122	0,0	Bổ nhiệm ngày 26/06/2021
5.	Bà Vũ Thị Hải	Thành viên	1.651.020	1,55	Bổ nhiệm ngày 26/06/2021
6.	Bà Hồ Thị Mỹ Trinh	Thành viên	1.575	0,0	Bổ nhiệm ngày 26/06/2021

### b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

- Năm 2020, Ban kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ tài liệu, chứng từ của công ty.

- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư XDCB, kế hoạch lao động tiền lương.



- Kiểm soát việc Công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và các quy định của Pháp luật.
- Kiểm soát báo cáo tài chính của Công ty, xem xét tính minh bạch của quá trình luân chuyển chứng từ.
- Kiểm tra giám sát các thủ tục, trình tự công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động điều hành của HĐQT đã tuân thủ theo đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển và đổi mới của Công ty.
- Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên HĐQT tham dự. Nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung bàn về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2021 và công tác xây dựng mô hình tổ chức sản xuất của Công ty phù hợp với mô hình sản xuất "Công ty cổ phần". Tài liệu được chuẩn bị chu đáo, thời gian, địa điểm đúng theo thông báo mời họp.
- Những cuộc họp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế, phù hợp với Điều lệ Công ty.
- Sau cuộc họp, HĐQT đã thông qua các quyết định phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và nằm trong thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã duy trì thường xuyên họp giao ban. Thành phần tham dự họp đầy đủ, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành, quản lý, những khó khăn, vướng mắc được đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp. Mỗi cuộc họp đều được thư ký ghi chép đầy đủ nội dung các ý kiến chỉ đạo tổng hợp thông báo xuống các đơn vị sản xuất và phòng ban biết để thực hiện.
- Trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban kiểm soát nhằm đánh giá, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Để các hoạt động của Công ty được hoạt động minh bạch theo đúng quy định trong Điều lệ, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và vì lợi ích của các cổ đông trong Công ty.

#### Các cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
1	Họp quý IV và tổng kết năm 2020. Kế	15/02/2021	- Đánh giá kết quả thực hiện kiểm soát năm 2020.	Cuộc họp đã nhất trí và biểu quyết 3/3

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
	hoạch quý I năm 2021			thành viên, đạt 100%
2	Kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong BKS	15/04/2021	- Đề ra kế hoạch làm việc của BKS năm 2021	Cuộc họp đã nhất trí và biểu quyết 3/3 thành viên, đạt 100%
3	Họp 6 tháng đầu năm 2021. Bổ nhiệm và miễn nhiệm thành viên BKS	03/07/2021	- Đánh giá kết quả thực hiện kiểm soát 6 tháng đầu năm. - Xây dựng kế hoạch công việc 6 tháng cuối năm 2021 - Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong ban.	Cuộc họp đã nhất trí và biểu quyết 3/3 thành viên, đạt 100%
4	Họp quý 4 và tổng kết năm 2021. Kế hoạch nhiệm vụ năm 2022	31/12/2021	- Đánh giá thực hiện nhiệm vụ quý IV năm 2021. - Tổng kết năm 2021 và kế hoạch nhiệm vụ của năm 2022.	Cuộc họp đã nhất trí và biểu quyết 3/3 thành viên, đạt 100%

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

#### a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

- **Mức thù lao và chi phí của Hội đồng quản trị**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 8.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng.
- Trong năm qua, các thành viên HĐQT thống nhất không nhận thù lao

- **Mức thù lao và chi phí của Ban Tổng Giám đốc**

- Trong năm 2021, Mức thù lao và chi phí của Ban điều hành trong năm 2021 là: 328.348.462 đồng.

- Mức thù lao của Kế toán trưởng là: 87.087.500 đồng.

• **Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát**

- Trưởng ban kiểm soát: 6.250.000 đồng/tháng.

- Các thành viên Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/tháng.

- Các thành viên Ban Kiểm soát Công ty tự nguyện không nhận thù lao trong năm 2021.

• Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát sẽ được thưởng:

- 2% (một phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm.

- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

b) **Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Đình Trạc		164.168	0,16	1.164.168	1,15	Mua
2	Đỗ Thành Nhân		2.653.317	2,62	117	0,00	Bán

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Thời điểm giao dịch	Nội dung
1	Hồ Thị Mỹ Trinh	Thành viên BKS	Tháng 10/2021	Mua lại 39,2 tỷ đồng phần vốn góp của Bà Hồ Thị Mỹ Trinh tại Công ty TNHH Điện tử DLG ANSEN với giá 39,2 tỷ đồng

d) **Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

e) **Công ty luôn chấp hành pháp luật về quản trị công ty.**

- Để thực hiện hiệu quả trong hoạt động của công ty trong tương lai, Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven tập trung thực hiện các kế hoạch như sau: Nâng cao năng lực quản trị điều hành của Ban lãnh đạo, kiện toàn đội ngũ nhân sự, tuyển dụng và đào

tạo đội ngũ nhân sự có đủ năng lực chuyên môn và đạo đức lối sống để thực hiện tốt các công việc của Công ty, tăng cường giám sát hoạt động của các phòng ban chuyên môn, thực hiện tiết kiệm, cắt giảm các khoản chi phí không cần thiết để mang lại hiệu quả cao trong công tác sử dụng và nâng cao hiệu quả vốn.

- Việc quản trị Công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Công ty một cách suôn sẻ nhất, theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích của công ty và của các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của công ty một cách hiệu quả, từ đó khuyến khích công ty sử dụng các nguồn lực một cách tốt nhất. Ngoài ra, Công ty luôn tăng cường kiến thức quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc thông qua việc cử các cán bộ đi đào tạo theo thông báo của UBCKNN, các cơ quan liên quan và các lớp học quản trị công ty từ đó, nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao khả năng quản trị.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán

### 2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán

*Phụ lục đính kèm*

Toàn văn báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán và được công bố thông tin trên địa chỉ website công ty: <https://www.a7group.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh.html>.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



NGUYỄN ĐÌNH TRẠC

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)  
Công ty thành viên của *JPA International*  
Trụ sở chính: 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, Tp.HCM  
Tel: +84 (28) 3859 4168 Fax: +84 (28) 3859 2285  
Email: [contact@vietvalues.com](mailto:contact@vietvalues.com) Website: [www.vietvalues.com](http://www.vietvalues.com)



# **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH – HỢP NHẤT**

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021**

## **CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

## MỤC LỤC

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 – 07
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	08 – 09
3. Bảng cân đối kế toán (hợp nhất) tại ngày 31/12/2021	10 – 11
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021	12
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021	13
6. Thuyết minh báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021	14 – 41
7. Phụ lục 01: Tình hình tăng giảm tài sản cố định hữu hình	42
8. Phụ lục 02: Tình hình tăng giảm vốn chủ sở hữu	43

---



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven đã trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của công ty mẹ là Công ty CP Tập đoàn Alpha Seven, 01 công ty con và 03 công ty liên kết (sau đây gọi tắt là "Tập đoàn") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán của Tập đoàn.

**1. Khái quát về Tập đoàn**

Tập đoàn bao gồm công ty mẹ là Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven (sau đây gọi tắt là "Công ty") và 01 công ty con và 02 công ty liên kết.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven (tên cũ là Công ty Cổ phần Tập đoàn Năng lượng tái tạo Việt Nam) là công ty cổ phần, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900437257 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 21/12/2007. Công ty chính thức được đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 21 ngày 08/03/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp.

Vốn điều lệ : 1.011.773.530.000 đồng.

Vốn góp thực tế đến ngày 31/12/2021 : 1.011.773.530.000 đồng.

Công ty niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là DL1.

**2. Trụ sở hoạt động****2.1 Trụ sở chính hoạt động**

Địa chỉ : Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại : +84 (283) 736 7187

Fax : +84 (283) 736 7187

Mã số thuế : 5 9 0 0 4 3 7 2 5 7

**2.2 Thông tin về công ty con và công ty liên kết**

Thông tin về công ty con trong năm như sau:

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp		Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Cuối năm (%)	Đầu năm (%)	Cuối năm (%)	Đầu năm (%)	Cuối năm (%)	Đầu năm (%)
1. Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku (*)	Tổ 3, hẻm Lý Chính Thắng, phường Chi Lăng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai	Sản xuất thực phẩm gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn kim loại, vật liệu xây dựng, nông sản, máy móc thiết bị khác; Xây dựng công trình đường bộ, đường sắt.	0,00	80,00	0,00	80,00	0,00	80,00
2. Công ty TNHH Điện Tử DLG Ansen	Lô 13 - 6, đường N2, Khu Công nghệ cao, phường Tân Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng; sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển; sản xuất linh kiện điện tử.	100,00	0,00	100,00	0,00	100,00	0,00

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhân Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

<sup>(\*)</sup> Tại ngày 30/11/2021, Công ty thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư vào Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku.**Thông tin về công ty liên kết trong năm như sau:**

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp		Tỷ lệ lợi ích		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm
1. Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vạn Gia Long	149 – 151 đường 9A KDC Trung Sơn, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh	Bất động sản	49,0%	49,0%	49,0%	49,0%	49,0%	49,0%
2. Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận	Thôn Quán Thè 1, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	Sản xuất kinh doanh điện năng lượng mặt trời	50,0%	50,0%	50,0%	50,0%	50,0%	50,0%
3. Công ty CP BOT&BT Đắc Nông	Số 04 Điện Biên Phủ, Tp. Gia Nghĩa, tỉnh Đắc Nông	Quản lý khai thác trạm thu phí đường bộ	29,0%	0%	29,0%	0%	29,0%	0%

**3. Ngành nghề hoạt động**

- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Vận tải khách đường bộ khác. Chi tiết: Vận tải hành khách theo tuyến cố định;
- Dịch vụ ăn uống khác;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt). Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh cơ sở hạ tầng và các dịch vụ có liên quan trong khu công nghiệp, khu đô thị; Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, nhà ở;
- Bán buôn tổng hợp. Chi tiết: Buôn bán hàng tiêu dùng (ngoại trừ hàng hoá theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương);
- Buôn bán nông, lâm sản nguyên liệu (trừ: gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Mua bán thức ăn gia súc, bán buôn nông sản (trừ mủ cao su) (không hoạt động tại trụ sở chính) (ngoại trừ hàng hoá theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương);
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, đồng, chì, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, bán buôn vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (trừ gỗ);
- Bán buôn thiết bị, máy móc và phụ tùng khác;



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhân Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*

**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản. Chi tiết: Sản xuất thức ăn gia súc;
- Bán buôn kinh doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán phân bón, bán buôn cao su thành phẩm;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Cát, tạo dáng và hoàn thiện đá;
- Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);
- Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Xây dựng công trình đường bộ. Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ, đầu tư xây dựng công trình giao thông (theo hình thức BOT và BT);
- Xây dựng nhà để ở;
- Xây dựng nhà không để ở;
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh. Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh;
- Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây công nghiệp;
- Trồng cây lâu năm khác. Chi tiết: Trồng cây công nghiệp;
- Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại ý mua bán, ký gửi hàng hoá;
- Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục). Chi tiết: May thuê công nghiệp;
- Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa phân loại vào đâu. Chi tiết: Dệt các loại dây phục vụ ngành may như: Dây luồn áo, dây cột giày, dây lõi để dệt dây khoá kéo;
- Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: Bán buôn cà phê;
- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng kinh doanh (ngoại trừ hàng hoá theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương);
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng kinh doanh (ngoại trừ hàng hoá theo phụ lục số 03 Thông tư 34/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (không hoạt động đấu giá);
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Trang trí nội thất;
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp. Chi tiết: Chăn nuôi (không hoạt động tại trụ sở);
- Nuôi trồng thủy sản nội địa. Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản (không hoạt động tại trụ sở);
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dịch vụ thương mại;
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân loại vào đâu. Chi tiết: Chế biến thực phẩm (trừ chế biến thực phẩm tươi sống);
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Chi tiết: Hoạt động của cảng biển, cảng sông, bến tàu, cầu tàu; Hoạt động của các ngầm đường thủy;
- Xây dựng công trình điện;
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước. Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi;
- Xây dựng công trình thủy;
- Sản xuất điện. Chi tiết sản xuất điện gió, điện mặt trời ...;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn quản lý dự án, Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông, công trình điện, cơ sở hạ tầng;

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển. Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị trong xây dựng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. Chi tiết: Đầu tư xây dựng các bến bãi tại các tỉnh, thành phố trong cả nước; Dịch vụ bến xe, bãi đỗ xe;
- Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành;
- Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;
- Sản xuất, kinh doanh linh kiện điện tử.

**4. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng****4.1 Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị của Tập đoàn cho đến thời điểm lập Báo cáo (hợp nhất) này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ Tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đoàn Nguyên Tiêu	Chủ tịch	22/06/2020	
Ông Nguyễn Đình Trạc	Phó Chủ tịch	26/06/2021	
Ông Đặng Văn Hậu	Thành viên	26/06/2021	
Ông Lee Tong Hun	Thành viên	22/06/2020	
Ông Bùi Minh Đức	Thành viên	30/06/2019	
Ông Nguyễn Tường Cột	Thành viên	22/06/2020	26/06/2021
Ông Nguyễn Tuyền	Thành viên	27/04/2018	26/06/2021

**4.2 Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát của Tập đoàn cho đến thời điểm lập Báo cáo (hợp nhất) này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ Tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đỗ Thành Nhân	Trưởng ban	26/06/2021	17/12/2021
Bà Vũ Thị Hải	Thành viên	26/06/2021	-
Bà Hồ Thị Mỹ Trinh	Thành viên	26/06/2021	-
Ông Võ Sỹ Việt	Trưởng ban	27/04/2018	26/06/2021
Bà Trần Hữu Kiều	Thành viên	21/06/2020	26/06/2021
Bà Trần Thị Kim Cúc	Thành viên	27/04/2018	26/06/2021

**4.3 Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty cho đến thời điểm lập Báo cáo (riêng) này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ Tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Đình Trạc	Tổng Giám đốc	30/06/2021	-
Ông Nguyễn Tường Cột	Giám đốc	06/05/2016	30/06/2021
Ông Chu Sỹ Hoạt	Phó Giám đốc	06/05/2016	-
Ông Phạm Tiến Dũng	Phó Giám đốc	14/05/2010	-
Bà Hà Thị Phương Oanh	Kế toán trưởng	21/12/2007	-

**5 Người đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn trong năm và cho đến thời điểm lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) này là Ông Nguyễn Đình Trạc – Tổng Giám đốc.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô B3-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*

**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

**6 Đánh giá tình hình kinh doanh**

Kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và tình hình tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được thể hiện trong Báo cáo tài chính (hợp nhất) từ trang 10 đến trang 43.

**7 Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ**

Sau khi kết thúc kỳ kế toán năm, Nghị quyết Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 5% với hình thức chi trả toàn bộ bằng cổ phiếu. Thời gian thực hiện chi trả cổ tức là trong tháng 2 năm 2022. Sau khi thực hiện chi trả cổ tức, vốn điều lệ của Công ty tăng từ 1.011.773.530.000 đồng lên 1.062.360.940.000 đồng.

Ngoài các sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào khác xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kết toán năm cần phải điều chỉnh hay thuyết minh trong Báo cáo tài chính (hợp nhất).

**8 Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tập đoàn.

**9 Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm lập các Báo cáo tài chính (hợp nhất) phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính (hợp nhất), kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Trong việc lập các Báo cáo tài chính (hợp nhất) này, Ban Tổng Giám đốc đã:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính (hợp nhất);
- Lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất).

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính (hợp nhất), tình hình hoạt động (hợp nhất) của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất).

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính (hợp nhất).



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*

**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

---

**10. Phê duyệt các Báo cáo tài chính (hợp nhất)**

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính (hợp nhất) đính kèm. Báo cáo tài chính (hợp nhất) đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và các luồng lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) cho năm kế toán kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất).

**TM. Ban Tổng Giám đốc**



**NGUYỄN ĐÌNH TRẠC**

**Tổng Giám đốc**

*Tp. Thủ Đức, ngày 30 tháng 3 năm 2022.*

Số: 2215/22/BCKT/AUD-VVALUES

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính (hợp nhất) kèm theo của công ty mẹ là Công ty CP Tập đoàn Alpha Seven (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (sau đây gọi tắt là “Tập đoàn”), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2022 (từ trang 10 đến trang 43), bao gồm Bảng cân đối kế toán (hợp nhất) tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) và thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### *Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc*

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính (hợp nhất) theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (hợp nhất) chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính (hợp nhất) không có sai sót trọng yếu đo gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện Kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính (hợp nhất) Tập đoàn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính (hợp nhất) Tập đoàn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất) Tập đoàn trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính (hợp nhất) Tập đoàn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính (hợp nhất) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và tình hình lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất).

**Vấn đề nhấn mạnh**

Tại Thuyết minh V.4 - Phái thu về cho vay ngắn hạn và dài hạn, Tập đoàn cho vay với số tiền lần lượt là 168.681.404.574 đồng, 229.350.000.000 đồng, đây là các khoản cho các cá nhân, tổ chức vay không có tài sản đảm bảo hoặc cam kết bảo lãnh của bên thứ ba. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề nhấn mạnh này.

**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính (hợp nhất) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác, phát hành báo cáo ngày 10 tháng 04 năm 2021 và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần có vấn đề nhấn mạnh là các khoản cho tổ chức, cá nhân vay không có tài sản đảm bảo.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)



**Nguyễn Thanh Hồng - Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy CNDKHN số 1512-2018-071-1  
Chữ ký được ủy quyền

**Hoàng Thái Tân - Kiểm toán viên**  
Giấy CNDKHN số 2817-2020-071-1

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VIETVALUES.

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (HỢP NHẤT)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (HỢP NHẤT)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

ĐVT: VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>725.587.989.302</b>	<b>245.138.637.187</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	V.1	<b>202.974.708.294</b>	<b>477.539.269</b>
111	1. Tiền		202.974.708.294	477.539.269
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		-	-
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>485.430.591.514</b>	<b>241.484.473.437</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.2	7.517.228.957	47.497.168.533
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.3	297.268.950.000	2.014.530.000
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	V.4a	168.681.404.574	170.684.940.008
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	V.5a	11.870.037.355	24.433.825.776
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.6	(145.990.880)	(3.145.990.880)
139	6. Tài sản thiếu chờ xử lý		238.961.508	-
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	V.7	<b>26.703.604.789</b>	<b>1.122.035.691</b>
141	1. Hàng tồn kho		26.717.780.387	1.122.035.691
142	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(14.175.598)	-
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>10.479.084.705</b>	<b>2.054.588.790</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.8a	305.890.411	163.027.909
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		10.173.194.294	1.891.560.881
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.17	-	-
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>1.285.111.343.262</b>	<b>1.085.143.168.183</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>284.380.375.307</b>	<b>390.582.856.194</b>
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	V.4b	229.350.000.000	355.628.700.000
216	2. Phải thu dài hạn khác	V.5b	55.030.375.307	34.954.156.194
219	3. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)		-	-
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>57.772.292.071</b>	<b>35.570.790.396</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	57.592.711.103	35.476.994.458
222	- Nguyên giá		90.058.964.260	54.376.940.345
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(32.466.253.157)	(18.899.945.887)
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.10	179.580.968	93.795.938
228	- Nguyên giá		371.795.000	241.795.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(192.214.032)	(147.999.062)
230	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	V.11	<b>125.899.963</b>	<b>252.139.279</b>
231	- Nguyên giá		1.891.892.974	1.891.892.974
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.765.993.011)	(1.639.753.695)
240	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>60.000.000.000</b>	-
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.12	60.000.000.000	-
250	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	V.13	<b>881.412.131.850</b>	<b>658.233.361.961</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		881.412.131.850	658.233.361.961
260	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>1.420.644.071</b>	<b>504.020.353</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.8b	762.438.492	504.020.353
269	2. Lợi thế thương mại	V.14	658.205.579	-
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>2.010.699.332.564</b>	<b>1.330.281.805.370</b>

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (HỢP NHẤT) (tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>859.113.759.960</b>	<b>221.019.358.174</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>498.913.759.960</b>	<b>218.269.358.174</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.15	36.260.371.705	66.591.469.120
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.16	-	6.246.135.000
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.17	4.637.566.280	10.049.736.538
314	4. Phải trả người lao động		3.409.702.202	828.958.100
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.18	4.539.041.096	221.589.041
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	V.19	6.363.636	3.333.333
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	V.20a	9.379.625.960	5.591.632.406
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.21a	440.046.420.014	128.122.844.569
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		634.669.067	613.660.067
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>360.200.000.000</b>	<b>2.750.000.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	V.20b	200.000.000	200.000.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.21b	360.000.000.000	2.550.000.000
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>1.151.585.572.604</b>	<b>1.109.262.447.196</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	V.22	<b>1.151.585.572.604</b>	<b>1.109.262.447.196</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.011.773.530.000	1.011.773.530.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.011.773.530.000	1.011.773.530.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.049.485.820	1.049.485.820
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		663.498.805	663.498.805
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		138.099.057.979	92.846.895.530
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		92.846.895.530	57.447.507.136
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		45.252.162.449	35.399.388.394
429	5. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		-	2.929.037.041
430	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>2.010.699.332.564</b>	<b>1.330.281.805.370</b>

Tp. Thủ Đức, ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Người lập biểu/Kế toán trưởng



HÀ THỊ PHƯƠNG OANH

Giám Đốc



NGUYỄN ĐÌNH TRẠC



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*

**KẾT QUẢ KINH DOANH (HỢP NHẤT)**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

**KẾT QUẢ KINH DOANH (HỢP NHẤT)**

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021**

*DVT: VND*

Mã số	CHI TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	100.694.340.695	188.610.514.367
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		100.694.340.695	188.610.514.367
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	94.707.327.895	184.304.673.679
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		5.987.012.800	4.305.840.688
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	44.441.723.316	50.999.008.828
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	18.104.455.851	15.592.605.552
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		13.487.506.920	15.592.605.552
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		20.178.769.889	114.152.379
25	9. Chi phí bán hàng	VI.5	937.314.637	1.304.688.537
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.6	1.761.183.532	(2.759.343.244)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		49.804.551.985	41.281.051.050
31	12. Thu nhập khác		28.050.880	-
32	13. Chi phí khác		196.167.282	35.339.377
40	14. Lợi nhuận khác		(168.116.402)	(35.339.377)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		49.636.435.583	41.245.711.673
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.17	4.219.469.114	5.821.175.960
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		45.416.966.469	35.424.535.713
61	19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ		45.252.162.449	35.399.388.394
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		164.804.020	25.147.319
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.7	447	350
71	20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	VI.8	426	350

*Tp. Thủ Đức, ngày 30 tháng 3 năm 2022.*

Người lập biểu/Kế toán trưởng



**HÀ THỊ PHƯƠNG OANH**

Giám Đốc



**NGUYỄN ĐÌNH TRẠC**

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (HỢP NHẤT)**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (HỢP NHẤT)**

*(Theo phương pháp gián tiếp)*

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021**

*DVT: VND*

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	V.17	<b>49.636.435.583</b>	<b>41.245.711.673</b>
	<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>		<b>(29.061.578.211)</b>	<b>(39.239.349.146)</b>
02	- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	V.7, 10, 11	4.126.669.362	1.782.046.509
03	- Các khoản dự phòng		(2.985.824.402)	(5.500.840.000)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		-	-
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	V.13	(43.689.930.091)	(51.113.161.207)
06	- Chi phí lãi vay	V.14	13.487.506.920	15.592.605.552
07	- Các khoản điều chỉnh khác		-	-
08	<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>20.574.857.372</b>	<b>2.006.362.527</b>
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(269.217.567.339)	23.493.522.034
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(25.009.196.006)	-
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)		(153.520.155.530)	33.697.935.287
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(1.059.486.220)	(432.417.581)
13	- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh		-	-
14	- Tiền lãi vay đã trả		(8.118.081.812)	(28.359.877.791)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.17	(7.747.667.378)	(1.741.895.468)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		21.009.000	-
17	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		-	(63.700.000)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(444.076.287.913)</b>	<b>28.599.929.008</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	V.10, 11	(60.130.000.000)	(12.096.094.262)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		-	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(255.146.399.087)	(480.742.100.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		410.781.192.254	345.319.500.000
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(239.178.769.889)	(210.000.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		16.000.000.000	376.111.700.000
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		14.247.433.660	21.264.839.900
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>		<b>(113.426.543.062)</b>	<b>39.857.845.638</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	-
32	2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	3. Tiền thu từ đi vay	V.21	760.000.000.000	81.016.000.000
34	4. Tiền trả nợ gốc vay	V.21	-	(149.938.402.739)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuế tài chính		-	-
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	-
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>760.000.000.000</b>	<b>(68.922.402.739)</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)</b>		<b>202.497.169.025</b>	<b>(464.628.093)</b>
60	<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	V.1	<b>477.539.269</b>	<b>942.167.362</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	V.1	<b>202.974.708.294</b>	<b>477.539.269</b>

Người lập biểu/Kê toán trưởng



**HÀ THỊ PHƯƠNG OANH**

*Báo cáo này được đọc kèm với thuyết minh báo cáo tài chính*



*Ngày 30 tháng 3 năm 2022.*

Giám Đốc

**NGUYỄN ĐÌNH TRẠC**

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

### **Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021**

Thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời và phải được đọc kèm với Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven (sau đây gọi tắt là "Công ty") và 01 Công ty con cùng 03 Công ty liên kết (sau đây gọi là "Tập đoàn").

## **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**

### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Alpha Seven là công ty cổ phần.

### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

- Dịch vụ vận chuyển hành khách;
- Dịch vụ bến xe, bãi đỗ;
- Mua bán đá, phân bón, nông sản;
- Kinh doanh bất động sản;
- Bán điện năng lượng mặt trời thương phẩm.

### **3. Ngành nghề kinh doanh**

- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ;
- Vận tải khách đường bộ khác. Chi tiết: Vận tải hành khách theo tuyến cố định;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt). Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh cơ sở hạ tầng và các dịch vụ có liên quan trong khu công nghiệp, khu đô thị; Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, nhà ở;
- Bán buôn kinh doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Mua bán phân bón, bán buôn cao su thành phẩm;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Cát, tạo dáng và hoàn thiện đá;
- Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);
- Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Trang trí nội thất;
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp. Chi tiết: Chăn nuôi (không hoạt động tại trụ sở);
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dịch vụ thương mại;
- Xây dựng công trình điện;
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước. Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi;
- Xây dựng công trình thủy;
- Sản xuất điện: Chi tiết sản xuất điện gió, điện mặt trời ...;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ. Chi tiết: Đầu tư xây dựng các bến bãi tại các tỉnh, thành phố trong cả nước; Dịch vụ bến xe, bãi đỗ xe;
- Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành;
- Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;
- Sản xuất linh kiện điện tử.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Tập đoàn: 12 tháng.

**5. Đặc điểm hoạt động của Tập đoàn có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**

Ngành Giao thông vận tải đang chịu ảnh hưởng lớn từ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do Virus Corona bùng phát từ năm trước gây ra và còn ảnh hưởng đến nay chưa có dấu hiệu giảm. Việc này tác động rất lớn đến nhu cầu đi lại của người dân làm ảnh hưởng đến công tác vận chuyển hành khách của Công ty. Do đó, doanh thu vận chuyển khách hàng giảm so với cùng kỳ và có thể còn ảnh hưởng kéo dài đến tương lai.

Ngoài ra, trong năm Công ty thực hiện thoái toàn bộ vốn khỏi công ty con (Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku), mua mới công ty con (Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen) và hợp nhất theo phương pháp vốn chủ đối với công ty liên kết mua mới (Công ty CP BOT&BT Đức Long Đăk Nông), do đó, làm cho kết quả kinh doanh năm năm biến động so với năm trước.

**6. Các Công ty con và Công ty liên kết được hợp nhất****6.1 Tổng số Công ty con được hợp nhất**

Tổng số công ty con tại ngày 31/12/2021: 01 công ty

Số lượng công ty con được hợp nhất: 01 công ty

**Công ty con**

Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh chính	Tại ngày cuối năm			Tại ngày đầu năm		
		Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ góp vốn	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ bản sở hữu
1. Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng; sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển; sản xuất linh kiện điện tử.	100,0%	100,0%	100,0%	0,0%	0,0%	0,0%

**6.2 Tổng số Công ty liên kết**

- Tổng số Công ty liên kết tại ngày 31/12/2021: 03 Công ty

- Số lượng các Công ty liên kết được hợp nhất (theo phương pháp vốn chủ sở hữu): 03 Công ty

**Các Công ty liên kết**

Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh chính	Tại ngày cuối kỳ			Tại ngày đầu năm		
		Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ phần sở hữu	Tỷ lệ góp vốn	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ bản sở hữu
1. Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vạn Gia Long	Bất động sản	49,0%	49,0%	49,0%	49,0%	49,0%	49,0%
2. Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận	Sản xuất kinh doanh điện năng lượng mặt trời	50,0%	50,0%	50,0%	50,0%	50,0%	50,0%
3. Công ty CP BOT&BT Đức Long Đăk Nông	Quản lý khai thác trạm thu phí đường bộ	29,0%	29,0%	29,0%	0,0%	0,0%	0,0%

## **7. Nhân viên**

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán Tập đoàn có 259 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 74 nhân viên).

## **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam.

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng**

Tập đoàn áp dụng các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016TT-BTC ngày 21/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực Kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính (hợp nhất).

### **2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán**

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016TT-BTC ngày 21/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực Kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính (hợp nhất).

## **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính (hợp nhất)**

Báo cáo tài chính (hợp nhất) được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### **2. Cơ sở hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn bao gồm báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con

#### ***Công ty con***

Công ty con là các đơn vị mà Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị. Các báo cáo tài chính của các Công ty con đã được lập cho cùng kỳ tài chính với Công ty mẹ, áp dụng các chính sách Kế toán thống nhất với các chính sách Kế toán của Công ty mẹ. Các bút toán điều chỉnh đã được thực hiện đối với bất kỳ chính sách kế toán nào có điểm khác biệt nhằm đảm bảo tính nhất quán giữa các Công ty con và Công ty mẹ.

Tất cả các số dư và các giao dịch nội bộ, kể cả các khoản lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ đã được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện được loại trừ trên báo cáo tài chính hợp nhất, trừ trường hợp không thể thu hồi chi phí. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát thể hiện phần lợi nhuận hoặc lỗ và tài sản thuần không nắm giữ bởi các cổ đông của Tập đoàn và được trình bày ở mục riêng trên báo cáo kết quả kinh doanh (hợp nhất) và bảng cân đối kế toán (hợp nhất).

Các Công ty con được hợp nhất kể từ ngày Công ty mẹ nắm quyền kiểm soát và sẽ chấm dứt hợp nhất kể từ ngày Công ty mẹ không còn kiểm soát Công ty con đó. Trong trường hợp Công ty mẹ không còn nắm

## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

### Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

quyền kiểm soát các Công ty con thì các báo cáo tài chính (hợp nhất) sẽ bao gồm cả kết quả kinh doanh của giai đoạn thuộc kỳ báo cáo mà trong giai đoạn đó Công ty mẹ vẫn còn nắm quyền kiểm soát.

Báo cáo tài chính của các Công ty con thuộc đối tượng hợp nhất kinh doanh dưới sự kiểm soát chung được bao gồm trong báo cáo tài chính (hợp nhất) của Công ty theo phương pháp cộng giá trị số kế toán. Báo cáo tài chính của các Công ty con khác được hợp nhất vào báo cáo của Công ty mẹ theo phương pháp mua, theo đó tài sản và nợ phải trả được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

#### **Công ty liên kết**

Công ty liên kết là tất cả các đơn vị trong đó Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không kiểm soát, thường được thể hiện thông qua việc nắm giữ từ 20% đến 50% quyền biểu quyết ở đơn vị đó.

Tập đoàn đã áp dụng phương pháp vốn chủ sở hữu để trình bày khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất này. Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần mà tập đoàn được hưởng trong thu nhập và chi phí của công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, sau khi điều chỉnh theo chính sách kế toán của Tập đoàn, từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt sự ảnh hưởng đáng kể đối với các công ty này.

Khi phần lỗ của công ty liên kết mà Tập đoàn phải chia sẽ vượt quá lợi ích của Tập đoàn trong công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư (bao gồm các khoản đầu tư dài hạn, nếu có) sẽ được ghi giảm tới bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ phát sinh trong tương lai trừ các khoản lỗ thuộc phạm vi mà Tập đoàn có nghĩa vụ phải trả hoặc đã trả thay cho công ty liên kết.

### **3. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn và tiền đang chuyển, vàng tiền tệ.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá ba tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

### **4. Các khoản đầu tư tài chính**

#### **Các khoản cho vay**

Các khoản phải thu về cho vay được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất tại thời điểm cuối kỳ kế toán đối với các khoản cho vay đã quá hạn thu hồi, Tập đoàn đã đòi nhiều lần nhưng vẫn chưa thu được hoặc chưa đến thời hạn thu hồi nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

#### **Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác**

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Tập đoàn không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các năm trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

**5. Các khoản phải thu**

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, phải thu nội bộ và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Doanh nghiệp và người mua là đơn vị độc lập với Doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu nội bộ phản ánh các khoản phải thu các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi: được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

**6. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa, công cụ dụng cụ: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

## **7. Chi phí trả trước**

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu gồm các chi phí sau:

### ***Công cụ, dụng cụ***

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

## **8. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chi được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với hướng dẫn theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ Tài chính, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 45/2013/TT-BTC và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 04 năm 2017 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC và Thông tư số 147/2016/TT-BTC của Bộ tài chính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 48
Máy móc và thiết bị	10 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	4,5 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05

## **9. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

### ***Chương trình phần mềm***

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05-08 năm.

## **10. Bất động sản đầu tư**

Bất động sản đầu tư là nhà cửa nắm giữ nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá mà không phải sử dụng trong sản xuất, cung cấp hàng hóa, dịch vụ hoặc sử dụng cho các mục đích quản lý hoặc để bán trong kỳ sản xuất kinh doanh thông thường.



Bất động sản đầu tư được phản ánh theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản khác đưa ra trao đổi để có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành bất động sản đầu tư đó.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng bất động sản đầu tư.

Bất động sản đầu tư được trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian sử dụng ước tính như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	15

## **11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, phải trả nội bộ và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Doanh nghiệp, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

## **12. Vốn chủ sở hữu**

### ***Vốn góp của chủ sở hữu***

Vốn góp của chủ sở hữu là số vốn thực góp của cổ đông.

### ***Thặng dư vốn cổ phần***

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh số chênh lệch giữa giá phát hành với mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến phát hành cổ phiếu.

### ***Phân phối lợi nhuận***

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đã trích lập các quỹ và chia cho cổ đông theo Điều lệ Tập đoàn hoặc theo Quyết định của Đại Hội đồng cổ đông.

Cổ tức trả cho cổ đông không vượt quá số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và có cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức.

## **13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu được ghi nhận khi Tập đoàn có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô I3-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

***Doanh thu bán hàng hóa (Bán dá, phân bón, linh kiện điện tử)***

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Tập đoàn đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

***Doanh thu cung cấp dịch vụ (Dịch vụ bến bãi, vận chuyển ...)***

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

***Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn.

**14. Giá vốn hàng bán**

Giá vốn hàng bán là tổng giá vốn của hàng hóa, dịch vụ đã cung cấp, chi phí khác được tính vào giá vốn hoặc ghi giảm giá vốn hàng bán.

**15. Chi phí tài chính**

Chi phí tài chính là những chi phí liên quan đến hoạt động tài chính gồm các khoản chi phí hoặc lỗ liên quan đến hoạt động đầu tư tài chính; chi phí cho vay và đi vay vốn; chi phí góp vốn liên doanh, liên kết.

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

**16. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp là toàn bộ các chi phí phát sinh đến quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ và các chi phí quản lý chung của Tập đoàn.

**17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước**

Các khoản thuế Tập đoàn tính và nộp ngân sách gồm:

*Thuế giá trị gia tăng*

Thuế GTGT: theo phương pháp khấu trừ

*Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp: 20%.

*Các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại thời điểm nộp thuế hàng năm.*

**18. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

**19. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (HỢP NHẤT) (ĐVT: VNĐ)****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Tiền mặt	394.662.028	420.770.651
Tiền gửi ngân hàng	202.580.046.266	56.768.618
<b>Tổng cộng</b>	<b>202.974.708.294</b>	<b>477.539.269</b>

**2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b><i>Phải thu ngắn hạn của các bên liên quan</i></b>	<b>63.342.015</b>	<b>46.039.383.927</b>
- Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	-	46.039.383.927
- CN Chế biến gỗ Đức Long Gia Lai – Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	63.342.015	-
<b><i>Phải thu ngắn hạn của khách hàng khác</i></b>	<b>7.453.886.942</b>	<b>1.457.784.606</b>
- Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Xây dựng Đức Long Gia Lai	5.726.747.822	-
- Các đối tượng khác	1.727.139.120	1.457.784.606
<b>Cộng</b>	<b>7.517.228.957</b>	<b>47.497.168.533</b>

**3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b><i>Trả trước cho các bên liên quan</i></b>	<b>191.000.000</b>	<b>330.200.000</b>
- Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	191.000.000	330.200.000
<b><i>Trả trước cho người bán khác</i></b>	<b>297.077.950.000</b>	<b>1.684.330.000</b>
- Trả trước tiền mua cổ phần (*)	296.500.000.000	-
- Các đối tượng khác	577.950.000	1.684.330.000
<b>Cộng</b>	<b>297.268.950.000</b>	<b>2.014.530.000</b>

(\*) Là khoản tiền trả trước cho các hợp đồng ký cùng ngày 02/12/2021 để thực hiện mua cổ phần.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô I3-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh  
 Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)  
 Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**4. Phải thu về cho vay ngắn hạn và dài hạn****4a. Phải thu về cho vay ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	-	-	<b>127.177.440.008</b>	-
- Công ty TNHH Đức Long Dung Quất	-	-	123.169.000.000	-
- Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	-	-	4.008.440.008	-
<b>Phải thu tổ chức, cá nhân khác</b>	<b>168.681.404.574</b>	-	<b>43.507.500.000 (3.000.000.000)</b>	-
- Công Ty TNHH MTV Phạm Linh Gia Lai <sup>(1)</sup>	26.711.441.000	-	-	-
- Hồ Thị Thu <sup>(2)</sup>	30.538.966.746	-	-	-
- Lý Thị Bắc <sup>(3)</sup>	27.352.557.733	-	-	-
- Nguyễn Dương <sup>(4)</sup>	25.800.000.000	-	-	-
- Nguyễn Thị Bích Ngà <sup>(5)</sup>	25.155.184.094	-	-	-
- Trần Thị Quỳnh <sup>(6)</sup>	17.200.000.000	-	-	-
- Trương Quang Nhơn <sup>(7)</sup>	9.435.747.733	-	-	-
- Mai Xuân Bình <sup>(8)</sup>	6.317.507.268	-	-	-
- Công ty CP DV Bảo vệ Đức Long Gia Lai <sup>(9)</sup>	170.000.000	-	-	-
- Các đối tượng khác	-	-	43.507.500.000 (3.000.000.000)	-
<b>Cộng</b>	<b>168.681.404.574</b>	-	<b>170.684.940.008 (3.000.000.000)</b>	-

<sup>(1)</sup> Là khoản cho vay dài hạn đến hạn trả của Công ty TNHH Công Ty TNHH MTV Phạm Linh Gia Lai (xem chi tiết mục 4b).

<sup>(2)</sup> Là khoản cho Bà Hồ Thị Thu vay theo Hợp đồng vay vốn số 106/HĐCT ngày 26 tháng 06 năm 2021, thời hạn 12 tháng, lãi suất 7,2%/năm.

<sup>(3)</sup> Là khoản cho bà Lý Thị Bắc mượn tiền theo Hợp đồng mượn tiền số 01122021/HĐMT ngày 24/12/2021, số tiền vay 27.352.557.733 đồng, thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 7%/năm.

<sup>(4)</sup> Là khoản cho ông Nguyễn Dương vay theo Hợp đồng vay vốn số 01062021/HĐVV ngày 02/06/2021, số tiền vay 25.800.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 7%/năm.

<sup>(5)</sup> Là khoản cho bà Nguyễn Thị Bích Ngà vay theo Hợp đồng vay vốn số 02062021/HĐVV ngày 02/06/2021, số tiền vay 25.155.184.094 đồng, thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất 7%/năm.

<sup>(6)</sup> Là khoản cho Bà Trần Thị Quỳnh theo Hợp đồng vay vốn số 108/HĐCT ngày 20 tháng 11 năm 2021, thời hạn 12 tháng, lãi suất 7,2%/năm.

<sup>(7)</sup> Là khoản cho Ông Trương Quang Nhơn vay theo Hợp đồng vay vốn số 105/HĐCT ngày 26 tháng 06 năm 2021, thời hạn 11 tháng, lãi suất 7%/năm.

<sup>(8)</sup> Là khoản cho Ông Mai Xuân Bình vay theo Hợp đồng vay vốn số 107/HĐCT ngày 27 tháng 06 năm 2021, thời hạn 12 tháng, lãi suất 7,2%/năm.

<sup>(9)</sup> Là khoản cho Công ty CP Dịch vụ Bảo vệ Đức Long Gia Lai vay theo Hợp đồng cho vay tiền số 01/2020/HĐNB-ĐLGL ngày 28/12/2020, số tiền vay 200.000.000 đồng, thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô I3-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**4b. Phải thu về cho vay dài hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	-	-	-	-
<i>Phải thu tổ chức, cá nhân khác</i>	<b>229.350.000.000</b>	-	<b>355.628.700.000</b>	-
- Công Ty TNHH MTV Phạm Linh Gia Lai <sup>(1)</sup>	168.650.000.000	-	258.650.000.000	-
- Công ty CP Trồng rừng và Cây công nghiệp Đức Long Gia Lai <sup>(2)</sup>	60.700.000.000	-	60.700.000.000	-
- Các đối tượng khác	-	-	36.278.700.000	-
<b>Cộng</b>	<b>229.350.000.000</b>	-	<b>355.628.700.000</b>	-

<sup>(1)</sup> Là khoản cho Công Ty TNHH MTV Phạm Linh Gia Lai vay theo Hợp đồng vay vốn số 118/2019/HĐ-CT ngày 25/8/2019, Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 20/3/2020 và Hợp đồng vay vốn số 119/2020/HĐCT ngày 18/3/2020. Thời hạn cho vay lần lượt: 36 tháng và 48 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Lãi suất cho vay: 7%/năm.

<sup>(2)</sup> Là khoản cho Công ty CP Trồng rừng và Cây CN Đức Long Gia Lai vay theo Hợp đồng vay vốn số 118/2020/HĐCT ngày 18/3/2020. Thời hạn cho vay: 48 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Lãi suất cho vay: 7%/năm.

Các khoản cho vay ngắn hạn và dài hạn nêu trên đều không có tài sản đảm bảo hay bảo lãnh của bên thứ ba.

**5. Phải thu ngắn hạn và dài hạn khác****5a Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu bên liên quan</i>	-	-	<b>17.930.065.739</b>	-
- Công ty TNHH Đức Long Dung Quất	-	-	15.304.892.562	-
- Hồ Thị Mỹ Trinh	-	-	2.158.153.763	-
- Công ty CP Đầu tư và KD Bất động sản Đức Long Gia Lai	-	-	456.441.695	-
- Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	-	-	10.577.719	-
<i>Phải thu cá nhân, tổ chức khác</i>	<b>11.870.037.355</b>	<b>(145.990.880)</b>	<b>6.503.760.037</b>	<b>(145.990.880)</b>
- Lãi cho vay phải thu	11.870.037.355	(145.990.880)	6.503.760.037	(145.990.880)
<b>Cộng</b>	<b>11.870.037.355</b>	<b>(145.990.880)</b>	<b>24.433.825.776</b>	<b>(145.990.880)</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**5b Phải thu dài hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Phải thu bên liên quan</b>	<b>2.064.375.501</b>	-	<b>4.000.000.000</b>	-
- Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (ký quỹ)	2.064.375.501	-	4.000.000.000	-
<b>Phải thu các bên khác</b>	<b>52.965.999.806</b>	-	<b>30.954.156.194</b>	-
- Công ty TNHH MTV Phạm Linh Gia Lai (lãi cho vay)	36.980.444.498	-	19.100.177.109	-
- Công ty CP trồng rừng và cây CN Đức Long Gia Lai (lãi cho vay)	15.247.166.667	-	10.998.166.667	-
- Các đối tượng khác (lãi cho vay)	738.388.641	-	855.812.418	-
<b>Cộng</b>	<b>55.030.375.307</b>	-	<b>34.954.156.194</b>	-

**6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<b>Các bên liên quan</b>		-	-		-	-
<b>Các tổ chức và cá nhân khác</b>		<b>145.990.880</b>	-	<b>10.145.990.880</b>	<b>7.000.000.000</b>	
- Nguyễn Thế Hùng	Từ 1 năm đến dưới 2 năm	-	-	Từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm	10.000.000.000	7.000.000.000
- Lê Phú Hà	Trên 3 năm	145.990.880	-	Trên 3 năm	145.990.880	-
<b>Cộng</b>		<b>145.990.880</b>	-	<b>10.145.990.880</b>	<b>7.000.000.000</b>	

**Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:**

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	(3.145.990.880)	(8.646.830.880)
Trích lập dự phòng bổ sung	-	-
Hoàn nhập dự phòng	3.000.000.000	5.500.840.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>(145.990.880)</b>	<b>(3.145.990.880)</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**7. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
- Nguyên liệu, vật liệu <sup>(1)</sup>	20.947.016.174	(14.175.598)	-	-
- Công cụ dụng cụ	513.655.633	-	-	-
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	-	-	1.118.357.091	-
- Thành phẩm <sup>(2)</sup>	5.257.108.580	-	-	-
- Hàng hoá	-	-	3.678.600	-
<b>Cộng</b>	<b>26.717.780.387</b>	<b>(14.175.598)</b>	<b>1.122.035.691</b>	<b>-</b>

<sup>(1)</sup> Nguyên liệu, vật liệu chủ yếu là các vật tư dùng sản xuất các linh kiện điện tử.

<sup>(2)</sup> Thành phẩm chủ yếu là các linh kiện điện tử các loại.

**8. Chi phí trả trước ngắn và dài hạn**

**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

Tình hình biến động:	Năm nay	Năm trước
- Số đầu năm	163.027.909	166.320.267
- Tăng từ hợp nhất công ty con trong năm	228.543.568	-
- Tăng trong năm	1.390.466.741	308.784.972
- Phân bổ trong năm	(1.476.147.807)	(312.077.330)
<b>Số cuối năm</b>	<b>305.890.411</b>	<b>163.027.909</b>
<b>Chi tiết cuối năm:</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Công cụ, dụng cụ	170.281.117	-
- Chi phí bảo hiểm	20.189.733	37.849.312
- Chi phí khác	115.419.561	125.178.597
<b>Cộng</b>	<b>305.890.411</b>	<b>163.027.909</b>

**8b. Chi phí trả trước dài hạn**

Tình hình biến động:	Năm nay	Năm trước
- Số đầu năm	504.020.353	68.310.414
- Tăng từ hợp nhất công ty con trong năm	191.098.596	-
- Tăng trong năm	308.181.818	656.654.545
- Phân bổ trong năm	(240.862.275)	(220.944.606)
<b>Số cuối năm</b>	<b>762.438.492</b>	<b>504.020.353</b>
<b>Chi tiết cuối năm:</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Công cụ, dụng cụ	399.134.733	-
- Chi phí sửa chữa tài sản	303.375.909	504.020.353
- Chi phí khác	59.927.850	-
<b>Cộng</b>	<b>762.438.492</b>	<b>504.020.353</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô I3-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**9. Tài sản cố định hữu hình**Chi tiết xem *Phụ lục 01* đính kèm.**10. Tài sản cố định vô hình**

Chi tiêu	Phần mềm vi tính	Tổng cộng
<b>I. Nguyên giá</b>		
1. Số dư đầu năm	241.795.000	241.795.000
2. Tăng trong năm	130.000.000	130.000.000
- Tăng do mua mới	130.000.000	130.000.000
3. Giảm trong năm	-	-
4. Số dư cuối năm	371.795.000	371.795.000
Trong đó: Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	58.625.000	58.625.000
<b>II. Giá trị hao mòn lũy kế</b>		
1. Số dư đầu năm	147.999.062	147.999.062
2. Tăng trong năm	44.214.970	44.214.970
- Khấu hao trong năm	44.214.970	44.214.970
3. Giảm trong năm	-	-
4. Số dư cuối năm	192.214.032	192.214.032
<b>III. Giá trị còn lại</b>		
1. Tại ngày đầu năm	93.795.938	93.795.938
2. Tại ngày cuối năm	179.580.968	179.580.968

**11. Bất động sản đầu tư**

Chi tiêu	Cơ sở hạ tầng (*)	Tổng cộng
<b>I. Nguyên giá</b>		
1. Số dư đầu năm	1.891.892.974	1.891.892.974
2. Tăng trong năm	-	-
- Tăng do mua mới	-	-
3. Giảm trong năm	-	-
4. Số dư cuối năm	1.891.892.974	1.891.892.974
Trong đó: Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng		
<b>II. Giá trị hao mòn lũy kế</b>		
1. Số dư đầu năm	1.639.753.695	1.639.753.695
2. Tăng trong năm	126.239.316	126.239.316
- Khấu hao trong năm	126.239.316	126.239.316
3. Giảm trong năm	-	-
4. Số dư cuối năm	1.765.993.011	1.765.993.011
<b>III. Giá trị còn lại</b>		
1. Tại ngày đầu năm	252.139.279	252.139.279
2. Tại ngày cuối năm	125.899.963	125.899.963

(\*) Là các kĩ ốt bán hàng của Công ty đang cho thuê.

**12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Là Quyền sử dụng đất tại 97/2 Nguyễn Hữu Cảnh đang trong quá trình xây dựng, được mua theo Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ở số 003781 vào tháng 10 năm 2021 giữa Bà Trần Thị Lan Phương với Công ty. Giấy chứng nhận chủ sở hữu nhà và sử dụng đất ở tại số 97/2 đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

*Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh*  
**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**  
*Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021*

**13. Đầu tư tài chính dài hạn**

*Giá gốc khoản đầu tư vào công ty liên kết và liên doanh*

Tên công ty	Lĩnh vực kinh doanh	Số cuối năm		Số đầu năm	
		Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá gốc	Tỷ lệ sở hữu %	Giá gốc
- Công ty CP ĐTXD Vạn Gia Long <sup>(1)</sup>	Bất động sản	49%	447.578.934.010	49%	447.578.934.010
- Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận <sup>(2)</sup>	Sản xuất truyền tải điện	50%	210.000.000.000	50%	210.000.000.000
- Công ty CP BOT và BT Đức Long Đắc Nông <sup>(3)</sup>	Quản lý khai thác trạm thu phí đường bộ	29%	217.500.000.000	-	-
<b>Cộng</b>			<b>875.078.934.010</b>		<b>657.578.934.010</b>

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn chưa xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào Công ty CP ĐTXD Vạn Gia Long và Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận để Thuyết minh trong Báo cáo tài chính bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường và các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý trong trường hợp này. Giá trị hợp lý của khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

<sup>(1)</sup> Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vạn Gia Long được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0306050079 ngày 02/10/2008 và thay đổi lần thứ 8 ngày 16/03/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Ngành nghề hoạt động chính là bất động sản. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Tập đoàn đã đầu tư 4.165.000 cổ phiếu, tương đương 49% vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vạn Gia Long (số đầu năm là 4.165.000 cổ phiếu, tương đương 49% vốn điều lệ).

<sup>(2)</sup> Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4500619268 ngày 30/11/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp. Ngành nghề hoạt động chính là đầu tư xây dựng các công trình năng lượng Điện mặt trời – Điện gió; sản xuất truyền tải điện. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Tập đoàn đã đầu tư 10.500.000 cổ phiếu, tương đương 50% vốn điều lệ của Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận (số đầu năm là 10.500.000 cổ phiếu, tương đương 50% vốn điều lệ).

<sup>(3)</sup> Công ty CP BOT và BT Đức Long Đắc Nông được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6400192949 ngày 03 tháng 08 năm 2010 và thay đổi lần thứ 09 ngày 27 tháng 03 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông cấp. Ngành nghề hoạt động chính là Đầu tư xây dựng công trình giao thông. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty đã đầu tư 7.250.000 cổ phiếu, tương đương 29% vốn điều lệ của Công ty CP BOT và BT Đức Long Đắc Nông (số đầu năm là 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ).

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

*Chi tiết khoản đầu tư vào công ty liên doanh và liên kết theo phương pháp vốn chủ như sau:*

	Công ty CP ĐTXD Vạn Gia Long	Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận	Công ty CP BOT&BT Đức Long Đắc Nông	Cộng
<b>Giá trị đầu tư</b>				
-Số đầu năm	447.578.934.010	210.000.000.000	-	657.578.934.010
-Tăng giá trị đầu tư			217.500.000.000	217.500.000.000
Giảm giá trị đầu tư	-	(8.000.000.000)	-	(8.000.000.000)
+ Do nhận cổ tức của giai đoạn trước ngày đầu tư		(8.000.000.000)		(8.000.000.000)
-Số cuối năm	447.578.934.010	202.000.000.000	217.500.000.000	867.078.934.010
<b>Phần lũy kế lãi/(lỗ) lợi nhuận sau khi mua:</b>				
-Số đầu năm	654.427.951	-	-	654.427.951
-Phần lãi/(lỗ) từ công ty liên kết, liên doanh năm nay	30.209.286	19.261.864.617	886.695.986	20.178.769.889
- Loại trừ cổ tức nhận từ công ty liên kết	-	(6.500.000.000)	-	(6.500.000.000)
-Số cuối năm	684.637.237	12.761.864.617	886.695.986	14.333.197.840
<b>Giá trị ghi số</b>				
Số đầu năm	448.233.361.961	210.000.000.000	-	658.233.361.961
Số cuối năm	448.263.571.247	214.761.864.617	218.386.695.986	881.412.131.850

**14. Lợi thế thương mại**

Lợi thế thương mại phát sinh từ việc mua công ty con	Số đầu năm	Tăng trong năm	Phân bổ trong năm	Số cuối năm
- Công ty TNHH Điện tử DLG Ansen (thời gian phân bổ: 10 năm)	-	663.736.718	(5.531.139)	658.205.579
<b>Cộng</b>	-	<b>663.736.718</b>	<b>(5.531.139)</b>	<b>658.205.579</b>

**15. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải trả ngắn hạn cho các bên liên quan</b>	-	17.385.000.000
- Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện năng Đức Long Gia Lai	-	17.385.000.000
<b>Phải trả ngắn hạn cho các nhà cung cấp khác</b>	36.260.371.705	49.206.469.120
- Công ty TNHH Cung ứng Vật tư Nguyên liệu Tây Nguyên	13.815.000.000	-
- Công ty Cổ phần VES	7.500.000.000	9.650.000.000
- Các đối tượng khác	14.945.371.705	39.556.469.120
<b>Cộng</b>	<b>36.260.371.705</b>	<b>66.591.469.120</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**16. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>	-	-
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	-	6.246.135.000
- Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Khang Điền	-	6.246.135.000
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>6.246.135.000</b>

**17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phát sinh trong năm</u>			<u>Số cuối năm</u>	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số phải nộp tăng/(giảm) từ hợp nhất công ty con trong năm đầu tiên	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
- Thuế GTGT	2.164.500	-	136.716.700	4.094.659	(142.975.859)	-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.768.164.964	-	4.219.469.114	(226.537.446)	(7.747.667.378)	4.013.429.254	-
- Thuế thu nhập cá nhân	-	-	750.000	46.737.614	(750.000)	46.737.614	-
- Thuế nhà đất, tiền thuê đất	2.279.407.075	-	1.123.516.302		(2.834.280.577)	568.642.800	-
- Phí, lệ phí, phải nộp khác	-	-	28.032.644		(19.276.032)	8.756.612	-
<b>Cộng</b>	<b>10.049.736.539</b>	<b>-</b>	<b>5.508.484.760</b>	<b>(175.705.173)</b>	<b>(10.744.949.846)</b>	<b>4.637.566.280</b>	<b>-</b>

***Thuế giá trị gia tăng***

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

***Thuế thu nhập doanh nghiệp***

Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 10% và 20%.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.636.435.583	41.245.711.673
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(11.730.018.754)	334.116.619
- Các khoản điều chỉnh tăng	6.010.705.430	448.268.998
+ Chi phí không hợp lý, hợp lệ	1.635.341.190	448.268.998
+ Lỗ từ việc thoái vốn công ty con thể hiện trên báo cáo hợp nhất	4.375.364.240	-
- Các khoản điều chỉnh giảm	(20.178.769.889)	(114.152.379)
+ Phần lãi trong công ty liên doanh liên kết	(20.178.769.889)	(114.152.379)
Thu nhập chịu thuế	35.468.371.124	41.579.828.292
Thu nhập được miễn thuế	3.571.795.846	-
Thu nhập tính thuế	31.896.575.278	41.579.828.292
Thu nhập tính thuế theo thuế suất 10%	3.515.020.355	-
Thu nhập tính thuế theo thuế suất 20%	28.381.554.923	41.579.828.292
Thuế TNDN phải nộp theo thu nhập tính thuế	6.027.813.020	8.315.965.658
Thuế TNDN được giảm 30%	(1.808.343.906)	(2.494.789.698)
<b>Tổng Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành phải nộp</b>	<b>4.219.469.114</b>	<b>5.821.175.960</b>

**18. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Lãi vay, lãi trái phiếu phải trả	789.041.096	221.589.041
- Chi phí thuê nhà xưởng	3.750.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>4.539.041.096</b>	<b>221.589.041</b>

**19. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Doanh thu nhận trước về cho thuê tài sản	6.363.636	3.333.333
<b>Cộng</b>	<b>6.363.636</b>	<b>3.333.333</b>

**20. Phải trả ngắn hạn và dài hạn khác****20a Phải trả ngắn hạn khác**

	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
- Lãi vay phải trả cho các bên liên quan	9.715.066.149	4.913.093.096
Trong đó:		
+ Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	7.947.542.020	4.303.494.125
+ Công ty CP BOT & BT Đức Long Đăk Nông	500.202.739	419.868.492
+ Công ty CP Phát triển Điện năng Đức Long Gia Lai	309.227.671	189.730.479
- Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	368.959.940
- KPCĐ, BHXH, BHYT, BHTN phải nộp	697.256.681	276.386.559
- Phải trả khác	734.827.259	33.083.811
<b>Cộng</b>	<b>9.379.625.960</b>	<b>5.591.632.406</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**20b Phái trả dài hạn khác**

Là khoản nhận ký quỹ, ký cược của Công Ty TNHH MTV Kim Khánh về cho thuê mặt bằng.

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	200.000.000	200.000.000
<b>Cộng</b>	<b>200.000.000</b>	<b>200.000.000</b>

**21. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn***Tình hình biến động các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn và dài hạn như sau:*

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay tăng/(giảm) từ hợp nhất, thoái vốn công ty con trong năm đầu tiên	Số tiền vay phát sinh tăng do chênh lệch tỷ giá	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
- Vay ngắn hạn						
Ngân hàng, tổ chức, cá nhân	130.672.844.569	360.000.000.000	(90.837.398.017)	210.973.462	-	400.046.420.014
- Phát hành trái phiếu	-	400.000.000.000	-	-	-	400.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>130.672.844.569</b>	<b>760.000.000.000</b>	<b>(90.837.398.017)</b>	<b>210.973.462</b>	<b>-</b>	<b>800.046.420.014</b>

**21a Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả cho các bên liên quan</b>	-	-	2.700.000.000	2.700.000.000
Công ty CP BOT & BT Đức Long Đắk Nông	-	-	2.700.000.000	2.700.000.000
<b>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả cho tổ chức và cá nhân khác</b>	440.046.420.014	440.046.420.014	38.500.000.000	38.500.000.000
- Phát hành trái phiếu <sup>(1)</sup>	400.000.000.000	-	-	-
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Thủ Đức (VND) <sup>(2)</sup>	25.928.710.339	25.928.710.339	-	-
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Thủ Đức (USD) <sup>(2)</sup>	14.117.709.675 (#613.147)	14.117.709.675 (#613.147)	-	-
- Ngân hàng TMCP ĐT&PT Việt Nam - CN Nam Gia Lai	-	-	13.500.000.000	13.500.000.000
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Gia Lai	-	-	25.000.000.000	25.000.000.000
<b>Vay dài hạn đến hạn trả bên liên quan</b>	-	-	86.922.844.569	86.922.844.569
Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	-	-	86.922.844.569	86.922.844.569
<b>Cộng</b>	<b>440.046.420.014</b>	<b>440.046.420.014</b>	<b>128.122.844.569</b>	<b>128.122.844.569</b>

<sup>(1)</sup> Đây là các khoản huy động vốn bằng việc phát hành trái phiếu riêng lẻ theo mệnh giá bằng Đồng Việt Nam bao gồm 2 (hai) Trái Phiếu với tổng mệnh giá là 400.000.000.000 đồng, chi tiết:

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô I3-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

- Trái phiếu DL1H2122001: tổng giá trị: 200.000.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng, đáo hạn vào ngày 16 tháng 12 năm 2022.

- Trái phiếu DL1H2122002: tổng giá trị: 200.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng, đáo hạn vào ngày 28 tháng 12 năm 2022.

Lãi suất 8%/năm, lãi vay được thanh toán theo kỳ hạn trả nợ lãi là 6 tháng/lần. Loại trái phiếu: không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không tài sản đảm bảo.

Mục đích phát hành trái phiếu là tăng quy mô vốn hoạt động và thực hiện chương trình, dự án đầu tư của công ty, cụ thể như sau:

- Mua tối đa 10.000.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Đức Long Gia Lai: 300.000.000.000 đồng.

- Bổ sung vốn lưu động: tối đa 100.000.000.000 đồng.

<sup>(2)</sup> Là khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Thủ Đức theo Hợp đồng vay số 047/2021-HĐCVHM/NHCT947-ANSEN ngày 23/06/2021 và văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 012/2021-HĐCV-SĐBS01/NHCT947-ANSEN ngày 30/09/2021:

- Hạn mức cho vay là 40.000.000.000 đồng;

- Thời hạn cho vay của từng khoản nợ được tính từ ngày tiếp theo của ngày bên cho vay giải ngân khoản nợ đến ngày bên vay phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi vay;

- Thời hạn vay được ghi nhận trong từng giấy nhận nợ nhưng tối đa không quá 06 tháng;

- Lãi suất cho vay: theo từng lần nhận nợ;

- Mục đích: bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tài sản đảm bảo: Khoản vay này được đảm bảo bằng Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại phường Bình Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh thuộc sở hữu của ông Hồ Hải Đăng (nhân viên của Công ty) theo Hợp đồng thế chấp số 154/2021/HĐBĐ/NHCT947 ngày 21/06/2021.

**21b Vay và nợ thuê tài chính dài hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn phải trả cho các bên liên quan</b>	<b>2.550.000.000</b>	<b>2.550.000.000</b>	<b>2.550.000.000</b>	<b>2.550.000.000</b>
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện năng Đức Long Gia Lai <sup>(1)</sup>	-	-	2.550.000.000	2.550.000.000
<b>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn phải trả cho các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>360.000.000.000</b>	<b>360.000.000.000</b>	-	-
Đặng Vũ Bình <sup>(1)</sup>	70.000.000.000	70.000.000.000	-	-
Nguyễn Thanh Lâm <sup>(2)</sup>	80.000.000.000	80.000.000.000	-	-
Nguyễn Tuấn Vũ <sup>(3)</sup>	60.000.000.000	60.000.000.000	-	-
Nguyễn Tường Cọt <sup>(4)</sup>	80.000.000.000	80.000.000.000	-	-
Võ Thị Thu Hằng <sup>(5)</sup>	70.000.000.000	70.000.000.000	-	-
<b>Cộng</b>	<b>360.000.000.000</b>	<b>360.000.000.000</b>	<b>2.550.000.000</b>	<b>2.550.000.000</b>

<sup>(1)</sup> Là khoản vay của Ông Đặng Vũ Bình theo Hợp đồng số: 03/HĐMT ngày 21 tháng 10 năm 2021. Thời hạn vay: 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất vay: 7%/năm. Bắt đầu tính lãi từ ngày 01/01/2022. Tài sản thế chấp: Vay tín chấp.

<sup>(2)</sup> Là khoản vay của Ông Nguyễn Thanh Lâm theo Hợp đồng số: 01/HĐMT ngày 12 tháng 10 năm 2021. Thời hạn vay: 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất vay: 7%/năm. Bắt đầu tính lãi từ ngày 01/01/2022. Tài sản thế chấp: Vay tín chấp.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

<sup>(3)</sup> Là khoản vay của Ông Nguyễn Tuấn Vũ theo Hợp đồng số: 02/HĐMT ngày 20 tháng 10 năm 2021. Thời hạn vay: 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất vay: 7%/năm. Bắt đầu tính lãi từ ngày 01/01/2022. Tài sản thế chấp: Vay tín chấp.

<sup>(4)</sup> Là khoản vay của Ông Nguyễn Tường Cột theo Hợp đồng số: 05/HĐMT ngày 29 tháng 10 năm 2021. Thời hạn vay: 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất vay: 7%/năm. Bắt đầu tính lãi từ ngày 01/01/2022. Tài sản thế chấp: Vay tín chấp.

<sup>(5)</sup> Là khoản vay của Bà Võ Thị Thu Hằng theo Hợp đồng số: 04/HĐMT ngày 28 tháng 10 năm 2021. Thời hạn vay: 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, lãi suất vay: 7%/năm. Bắt đầu tính lãi từ ngày 01/01/2022. Tài sản thế chấp: Vay tín chấp.

**22. Vốn chủ sở hữu****22a Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**Chi tiết xem *Phụ lục 02* đính kèm.**22b Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân chia lợi nhuận**

	Năm nay	Năm trước
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
+ Vốn góp đầu năm	1.011.773.530.000	1.011.773.530.000
+ Vốn góp tăng trong năm	-	-
+ Vốn góp giảm trong năm	-	-
+ Vốn góp cuối kỳ	1.011.773.530.000	1.011.773.530.000

**22c Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	101.177.353	101.177.353
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng	101.177.353	101.177.353
- Cổ phiếu phổ thông	101.177.353	101.177.353
- Cổ phiếu ưu đãi (loại được phân loại là Vốn chủ sở hữu)	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	101.177.353	101.177.353
- Cổ phiếu phổ thông	101.177.353	101.177.353
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND



## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (HỢP NHẤT) (ĐVT: VND)

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Chi tiết gồm:	Năm nay	Năm trước
- Doanh thu bán phân bón	53.798.782.000	19.168.494.000
- Doanh thu bán linh kiện điện tử	21.741.908.634	-
- Doanh thu bán đá	12.194.580.800	154.235.158.000
- Doanh thu bến bãi	5.854.837.254	10.907.110.484
- Doanh thu bán điện mặt trời	5.956.456.462	137.276.340
- Doanh thu vận chuyển	1.147.775.545	4.162.475.543
<b>Cộng</b>	<b>100.694.340.695</b>	<b>188.610.514.367</b>

### 2. Giá vốn hàng bán

Chi tiết gồm:	Năm nay	Năm trước
- Giá vốn bán phân bón	53.731.296.400	19.152.699.000
- Giá vốn bán linh kiện điện tử	18.551.686.174	-
- Giá vốn bán đá	12.185.572.520	154.145.906.500
- Giá vốn bến bãi	5.870.694.746	6.196.095.777
- Giá vốn bán điện mặt trời	2.441.265.618	4.865.185
- Giá vốn vận chuyển	1.926.812.437	4.805.107.217
<b>Cộng</b>	<b>94.707.327.895</b>	<b>184.304.673.679</b>

### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

Chi tiết gồm:	Năm nay	Năm trước
- Lãi tiền gửi và lãi cho vay	43.689.930.091	50.999.008.828
- Doanh thu tài chính khác	751.793.225	-
<b>Cộng</b>	<b>44.441.723.316</b>	<b>50.999.008.828</b>

### 4. Chi phí tài chính

Chi tiết gồm:	Năm nay	Năm trước
- Chi phí lãi vay	13.487.506.920	15.592.605.552
- Lỗ từ thoái vốn công ty con trình bày trên báo cáo hợp nhất	4.375.364.240	-
- Chi phí tài chính khác	241.584.691	-
<b>Cộng</b>	<b>18.104.455.851</b>	<b>15.592.605.552</b>

### 5. Chi phí bán hàng

Chi tiết gồm:	Năm nay	Năm trước
- Chi phí nhân công	834.488.674	1.195.788.537
- Các chi phí bán hàng khác	102.825.963	108.900.000
<b>Cộng</b>	<b>937.314.637</b>	<b>1.304.688.537</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**6. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi tiết gồm:

	Năm nay	Năm trước
- Chi phí nhân viên quản lý	2.462.464.927	1.591.236.156
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	718.706.844	620.588.222
- Hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi	(3.000.000.000)	(5.500.840.000)
- Các chi phí quản lý doanh nghiệp khác	1.580.011.761	529.672.378
<b>Cộng</b>	<b>1.761.183.532</b>	<b>(2.759.343.244)</b>

**7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	45.252.162.449	35.399.388.394
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	45.252.162.449	35.399.388.394
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm (CP)	101.177.353	101.177.353
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>447</b>	<b>350</b>

**8. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	45.252.162.449	35.399.388.394
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận tính lãi suy giảm trên cổ phiếu	45.252.162.449	35.399.388.394
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm (CP)	101.177.353	101.177.353
Số lượng cổ phiếu phổ thông được phát hành thêm sau ngày 31/12/2021 (CP)	5.058.741	-
<b>Lãi suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>426</b>	<b>350</b>

**9. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố**

Chi tiết gồm:

	Năm nay	Năm trước
- Chi phí nguyên liệu, vật liệu	14.676.444.567	2.314.226.022
- Chi phí nhân công	7.074.662.969	4.527.384.880
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.126.669.362	1.782.046.509
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.296.501.813	2.980.924.768
- Các chi phí bằng tiền khác	3.435.718.475	3.447.671.293
<b>Cộng</b>	<b>32.609.997.186</b>	<b>15.052.253.472</b>

**VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC****1. Nợ tiềm tàng**

Tập đoàn không có khoản nợ tiềm tàng nào sẽ phát sinh tính đến thời điểm phát hành báo cáo này.

**2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan****2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt**

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

<b>Thành viên chủ chốt</b>	<b>Mối quan hệ</b>
Bà Hồ Thị Mỹ Trinh	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Phạm Tiến Dũng	Phó Giám đốc
Bà Trần Bửu Kiều	Nguyên thành viên Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Tường Cột	Nguyên thành viên HĐQT, nguyên Giám đốc (miễn nhiệm từ ngày 30/06/2021)

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

<b>Thành viên chủ chốt</b>	<b>Nội dung nghiệp vụ</b>	<b>Năm nay</b>	<b>Năm trước</b>
Bà Hồ Thị Mỹ Trinh	Cho vay	3.877.003.974	-
	Lãi cho vay	1.261.257.581	3.032.756.503
	Thu hồi nợ vay	39.494.003.974	14.383.000.000
	Thu hồi lãi vay	3.419.411.344	3.098.575.343
Ông Phạm Tiến Dũng	Tạm ứng	8.400.000	23.100.000
	Hoàn tạm ứng	14.995.000	23.100.000
	Chi khác	104.454.000	23.100.000
Bà Trần Bửu Kiều	Tạm ứng	6.000.000	8.000.000
	Hoàn tạm ứng	6.447.953	7.552.047
Ông Nguyễn Tường Cột	Tạm ứng	28.500.000	74.900.000
	Hoàn tạm ứng	90.671.000	107.211.000
	Cho vay	80.000.000.000	-

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt đã được trình bày tại Thuyết minh mục V.5.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt**

Tiền lương	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
- Ông Nguyễn Tường Cọt	Giám đốc (miễn nhiệm ngày 30/06/2021)	91.438.462	143.507.385
- Ông Chu Sỹ Hoạt	Phó Giám đốc	115.005.000	104.018.615
- Ông Phạm Tiến Dũng	Phó Giám đốc	121.905.000	105.834.615
- Bà Hà Thị Phương Oanh	Kế toán trưởng	87.087.500	107.811.904
<b>Cộng</b>		<b>415.435.962</b>	<b>461.181.519</b>

Trong năm, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không phát sinh tiền lương và thù lao tại Tập đoàn.

**2b Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác****Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:**

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku	Công ty con năm giữ đến ngày 6 tháng 12 năm 2021 và đã thoái vốn hết.
Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận	Công ty liên doanh (Công ty nắm giữ 50% vốn điều lệ)
Công ty CP Đầu tư Xây dựng Vạn Gia Long	Công ty liên kết (Công ty nắm giữ 49% vốn điều lệ)
Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai	Chung cổ đông lớn
Công ty TNHH Điện Tử DLG Ansen	Công ty con (Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ)
Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Bất Động Sản ĐLGL	Công ty con của Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai
Chi nhánh Chế Biến Gỗ Đức Long Gia Lai – Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai	Chi nhánh trực thuộc Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai

**Các giao dịch phát sinh giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:**

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
<b>Mua hàng</b>			
- Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai	Thuê ki ốt	1.056.000.000	1.056.000.000
	Thuế xe buýt	633.600.000	480.000.000
	Thuế mái nhà	264.000.000	-
<b>Bán hàng</b>			
- Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai	Cho thuê xe	218.181.819	305.454.544
- Chi nhánh Chế Biến Gỗ Đức Long Gia Lai- Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai	Thu tiền điện	519.158.781	-
- Công ty TNHH Điện Tử DLG Ansen	Thu tiền điện	1.204.729.613	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô I3-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
<b>Hoạt động khác</b>			
- Công ty CP Tập Đoàn Đức Long Gia Lai	Cho vay	8.240.600.000	1.230.400.000
	Lãi cho vay	306.893.798	322.677.166
- Công ty CP Đầu tư và KD Bất động sản Đức Long Gia Lai	Lãi cho vay	-	5.632.514
- Công ty CP Điện mặt trời DLG Ninh Thuận	Nhận cổ tức trước đầu tư	8.000.000.000	-

*Ghi chú: Các giá trị giao dịch mua bán trên là giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.*

**Số dư cuối năm các bên liên quan:**

Xem tại các mục thuyết minh V.2, V.3, V.4, V.5, V.15, V.16, V.20, V.21.

**2c. Bảo đảm cho các khoản vay**

Tại ngày 31/12/2021, bên thứ 3 (Cổ đông lớn) đã dùng tài sản cá nhân để đảm bảo cho các khoản vay tại ngân hàng của Tập đoàn (xem tại mục VII.3).

Tập đoàn dùng tài sản của Tập đoàn để bảo lãnh nhằm đảm bảo cho các khoản phát hành trái phiếu của bên thứ 3 (chung cổ đông lớn) (xem tại mục VII.3).

**3. Tài sản đảm bảo****Tài sản thế chấp cho đơn vị khác**

Tập đoàn dùng tài sản của Tập đoàn (Công trình mở rộng bến xe Đức Long Gia Lai tại đường Lý Nam Đế, phường Trà Bá, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai (Xem tại mục V.9)) để đảm bảo thanh toán cho các khoản phát hành trái phiếu ngày 31/12/2014 của bên thứ 3 (chung cổ đông lớn). Khoản bảo lãnh này đã được Hội đồng quản trị thông qua theo Biên bản họp số 08/BB-HĐQT ngày 05/12/2014.

**Tài sản đảm bảo của bên thứ ba**

Tập đoàn được bên thứ 3 bảo lãnh cho khoản vay của Tập đoàn, bằng Quyền sử dụng đất số U 582191, địa chỉ phường Bình Thuận, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh (xem tại V.21).

**4. Báo cáo bộ phận****Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhơn Phú A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

	Bán phân bón	Bán linh kiện điện tử	Bán đá	Dịch vụ bến bãi	Điện mặt trời	Dịch vụ vận chuyển	Cộng
<b>Năm nay</b>							
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	53.798.782.000	21.741.908.634	12.194.580.800	5.854.837.254	5.956.456.462	1.147.775.545	100.694.340.695
Giá vốn hàng bán	53.731.296.400	18.551.686.174	12.185.572.520	5.870.694.746	2.441.265.618	1.926.812.437	94.707.327.895
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>67.485.600</b>	<b>3.190.222.460</b>	<b>9.008.280</b>	<b>(15.857.492)</b>	<b>3.515.190.844</b>	<b>(779.036.892)</b>	<b>5.987.012.800</b>
<b>Năm trước</b>							
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.168.494.000	-	154.235.158.000	10.907.110.484	137.276.340	4.162.475.543	188.610.514.367
Giá vốn hàng bán	19.152.699.000	-	154.145.906.500	6.196.095.777	4.865.185	4.805.107.217	184.304.673.679
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>15.795.000</b>	<b>-</b>	<b>89.251.500</b>	<b>4.711.014.707</b>	<b>132.411.155</b>	<b>(642.631.674)</b>	<b>4.305.840.688</b>

**Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý**

Toàn bộ hoạt động của Tập đoàn chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

**5. Khả năng hoạt động kinh doanh liên tục**

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) không có yếu tố nào cho thấy có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Do vậy, Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 được lập dựa trên giả thiết Công ty hoạt động kinh doanh liên tục.

**6. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Sau khi kết thúc kỳ kế toán năm, Nghị quyết Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 là 5% với hình thức chi trả toàn bộ bằng cổ phiếu. Thời gian thực hiện chi trả cổ tức là trong tháng 2 năm 2022. Sau khi thực hiện chi trả cổ tức, vốn điều lệ của Công ty tăng từ 1.011.773.530.000 đồng lên 1.062.360.940.000 đồng.

Ngoài các sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào khác xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm cần phải điều chỉnh hay thuyết minh trong Báo cáo tài chính (hợp nhất).

Tp. Thủ Đức, ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Người lập biểu/Kế toán trưởng


**HÀ THỊ PHƯƠNG OANH**

Tổng Giám đốc

**NGUYỄN ĐÌNH TRẠC**

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2, Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Phụ lục số 1

**PHỤ LỤC SỐ 01: TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

Chỉ tiêu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng
<b>I. Nguyên giá TSCĐ hữu hình</b>					
1. Số dư đầu năm	24.870.103.899	21.681.818.182	7.553.203.064	271.815.200	54.376.940.345
2. Tăng trong năm	10.301.938.362	20.924.395.135	2.625.287.538	2.416.951.570	36.268.572.605
- Tăng do mua mới	-	-	-	-	-
- Tăng từ hợp nhất công ty con trong năm đầu tiên	10.301.938.362	20.924.395.135	2.625.287.538	2.416.951.570	36.268.572.605
3. Giảm trong năm	-	(586.548.690)	-	-	(586.548.690)
4. Số dư cuối năm	35.172.042.261	42.019.664.627	10.178.490.602	2.688.766.770	90.058.964.260
Trong đó: TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	10.762.722.342	20.924.395.135	5.828.322.602	2.484.351.570	39.999.791.649
<b>II Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
1. Số dư đầu năm	12.885.184.267	4.865.185	5.921.890.064	88.006.371	18.899.945.887
2. Tăng trong năm	3.327.480.611	8.435.482.163	903.072.327	900.272.169	13.566.307.270
- Khấu hao trong năm	1.262.575.535	2.111.991.554	477.030.994	104.616.993	3.956.215.076
- Tăng từ hợp nhất công ty con trong năm đầu tiên	2.064.905.076	6.323.490.609	426.041.333	795.655.176	9.610.092.194
- Tăng khác	-	-	-	-	-
3. Giảm trong năm	-	-	-	-	-
4. Số dư cuối năm	16.212.664.878	8.440.347.348	6.824.962.391	988.278.540	32.466.253.157
<b>III. Giá trị còn lại</b>					
1. Tại ngày đầu năm	11.984.919.632	21.676.952.997	1.631.313.000	183.808.829	35.476.994.458
2. Tại ngày cuối năm (*)	18.959.377.383	33.579.317.279	3.353.528.211	1.700.488.230	57.592.711.103

(\*) Giá trị còn lại cuối năm của tài sản cố định hữu hình thể chấp bảo lãnh nhằm đảm bảo cho các khoản phát hành trái phiếu của Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (Chung cổ đông lớn) tại ngày 31/12/2021 là 4.249.707.768 đồng (Xem tại mục VII.3)

Người lập biểu/Kê toán trưởng



HÀ THỊ PHƯƠNG OANH

Tp. Thủ Đức, ngày 30 tháng 3 năm 2022.



NGUYỄN ĐÌNH TRẠC

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ALPHA SEVEN**

Địa chỉ: Lô 13-6 Đường N2 Khu Công Nghệ Cao, Phường Tân Nhựt A, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Phụ lục số 2

**PHỤ LỤC SỐ 02: TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Chỉ tiêu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quý Đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích cổ đông không kiểm soát (*)	Cộng
<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020</i>						
Tại ngày 01/01/2020	1.011.773.530.000	1.049.485.820	663.498.805	57.447.507.136	2.903.889.722	1.073.837.911.483
Tăng trong năm	-	-	-	-	-	-
Giảm trong năm	-	-	-	35.399.388.394	25.147.319	35.424.535.713
- Tăng từ kết quả kinh doanh	-	-	-	35.399.388.394	25.147.319	35.424.535.713
Tại ngày 31/12/2020	1.011.773.530.000	1.049.485.820	663.498.805	92.846.895.530	2.929.037.041	1.109.262.447.196
<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021</i>						
Tại ngày 01/01/2021	1.011.773.530.000	1.049.485.820	663.498.805	92.846.895.530	2.929.037.041	1.109.262.447.196
Tăng trong năm	-	-	-	45.252.162.449	164.804.020	45.416.966.469
- Tăng từ kết quả kinh doanh	-	-	-	45.252.162.449	164.804.020	45.416.966.469
Giảm trong năm	-	-	-	-	(3.093.841.061)	(3.093.841.061)
- Giảm do thoái vốn tại công ty con	-	-	-	-	(3.093.841.061)	(3.093.841.061)
Tại ngày 31/12/2021	1.011.773.530.000	1.049.485.820	663.498.805	138.099.057.979	-	1.151.585.572.604

(\*) Tình hình tăng giảm Lợi ích cổ đông không kiểm soát cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

	Tại ngày 01/01/2021	Lãi/(Lỗ) từ KQKD trong năm	Tăng/(Giảm) do thoái vốn	Tại ngày 31/12/2021
- Công ty TNHH Phú Thành Gia Pleiku	2.929.037.041	164.804.020	(3.093.841.061)	-
<b>Cộng</b>	<b>2.929.037.041</b>	<b>164.804.020</b>	<b>(3.093.841.061)</b>	<b>-</b>

Người lập biểu/Kế toán trưởng



HÀ THỊ PHƯƠNG OANH



Thủ Đức, ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Tổng Giám Đốc

NGUYỄN ĐÌNH TRẠC